

# THÔNG LUẬN

## NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN TẬP HỢP DÂN CHỦ ĐA NGUYÊN

Publiée par l'Association Vietnam Fraternité - 7 allée Bouleau Carreau - 77600 Bussy Saint Georges - France

Adresse Web : <http://www.ethongluan.org> - Directeur de la publication : Nguyễn Văn Huy

ISSN 11456-9557 - Số 262 - Năm thứ 24 - Tháng 10-2011

Liên lạc : Hộp thư Thông Luận (Internet) : [e.thongluan@gmail.com](mailto:e.thongluan@gmail.com)

Mua báo : Nguyễn Văn Thạch, 7 Square Philippe Lebon, 77185 Lognes, France



Xã luận

## Thế giới đang đau đẽ

Sau hơn ba năm khủng hoảng, thế giới thay vì ra khỏi bế tắc lại chỉ đi vào một giai đoạn suy thoái mới. Không nên quá tập trung vào những nguyên nhân trực tiếp và thuần túy kinh tế tài chính đã được mổ xẻ rất đầy đủ.

Đó trước hết là tình trạng nghiêm trọng của Châu Âu, đặc biệt là các nước thuộc khu vực Euro. Các nước này quá nợ nần và tăng trưởng kém. Không chỉ những nước đang bị nguy ngập như Hy Lạp, Espana, Portugal, Ý, Ireland, mà ngay cả những nước được coi là vững mạnh như Pháp, Đức, Hòa Lan, Bỉ. Khác với Mỹ, Châu Âu đã không khủng hoảng vì tín dụng dễ dãi và đầu cơ tài chính, mà vì các chính sách xã hội quá quảng đại, hơn mức mà thực tế cho phép.

Một cách ngắn gọn, tại Mỹ khủng hoảng tài chính đã đưa đến khủng hoảng kinh tế, trong khi tại Châu Âu sai lầm kinh tế tích lũy sau cùng đã dẫn tới khủng hoảng tài chính. Điều mới là sau hơn ba năm chữa chạy, người ta nhận ra là tình trạng của Châu Âu và Hoa Kỳ còn trầm trọng hơn cả những dự đoán bi quan nhất trước đây. Nó giản dị là sự kiệt sức sau một thời gian quá dài sống cao hơn mức mà khả năng thực sự cho phép, và như thế sự phục hồi đòi hỏi rất nhiều cố gắng và thời gian.

Trong chiều sâu, cả Mỹ lẫn Châu Âu đều đang trải qua một cuộc khủng hoảng về mô thức kinh tế. Đó là sự áp dụng một cách cầu thả chủ thuyết của John Maynard Keynes, với niềm tin liêu lĩnh rằng chỉ cần kích thích tiêu thụ là tự động kinh tế sẽ tăng trưởng. Nếu có một quan niệm kinh tế vừa được chứng minh là sai một cách lộ bịch thì chính là quan niệm này. Chủ thuyết Keynes không áp dụng trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Mô thức kinh tế này, mà nói chung cả Hoa Kỳ lẫn Châu Âu đều đã theo đuổi trong hơn hai thập niên vừa qua, xuất phát từ một quan niệm sai về trào lưu toàn cầu hóa. Đó là niềm tin rằng có thể toàn cầu hóa thuần túy bằng thương mại, thay vì bằng đồng thuận trên những giá trị đạo đức và chính trị nền tảng.

Niềm tin khờ khạo này, mà bản chất là sự tách rời chính trị khỏi các giá trị đạo đức, đã dẫn tới sự bình thường hóa với các chế độ độc tài bạo ngược và giúp chúng tiếp tục tồn tại.

Hậu quả của sự xuống cấp của đạo đức chính trị này là sự hao mòn uy tín và nền tảng chính đáng của các chính quyền dân chủ. Người ta đã quên rằng sự chính đáng của dân chủ, nghĩa là người lãnh đạo, xuất phát từ bầu cử do chỉ là điều kiện cần chứ không phải là điều kiện đủ. Để áp đặt những cố gắng nhứt nhối nhưng cần thiết trong đời sống của mọi quốc gia còn cần có uy tín và bản lĩnh. Điều này những người lãnh đạo được bầu ra vì trẻ đẹp, hứa hẹn nhiều và biết tổ chức tranh cử không thể làm được.

Một lý do khiến cuộc khủng hoảng này không thể giải quyết nhanh chóng chính là vì các lãnh tụ không đủ tư cách để giải quyết. Tổng thống Obama không thể thuyết phục dân chúng Mỹ chấp nhận những hy sinh cần thiết bởi vì ông không có công lao gì với nước Mỹ trước khi đắc cử, hơn thế nữa còn đắc cử với một khẩu hiệu lạc quan : *Yes, we can !*

Thủ tướng Papandréou và đảng Xã Hội của ông bị dân chúng Hy Lạp chống đối dữ dội bởi vì thất lưng buộc bụng không phải là chính sách mà họ đã đưa ra cách đây hai năm khi tranh cử.

Thủ tướng Berlusconi không thể thuyết phục dân chúng Ý chấp nhận những biện pháp cần kiệm bởi vì ông là một tỷ phú với nếp sống sa hoa, thậm chí trụy lạc.

Thế giới đang đau đẽ, và từ cơn đau này sẽ xuất hiện một trật tự tinh thần lành mạnh hơn, đặt nền tảng trên những giá trị dân chủ đúng đắn trong bang giao quốc tế, trong tổ chức xã hội, cũng như trong cách tuyển chọn người lãnh đạo tại mỗi quốc gia.

Trước mắt, chúng ta phải chờ đợi những khó khăn lớn trong giai đoạn khủng hoảng này vì Việt Nam, dưới chế độ cộng sản, hầu như đã qui tụ tất cả mọi tật bệnh trầm trọng nhất mà một quốc gia có thể có, nhưng chúng ta chỉ có thể lạc quan trước sự chuyển hóa bất buộc này. Đối với chúng ta đây cũng là cơn đau đẽ dân chủ.

Thông Luận

Nhân thư ngỏ của 36 trí thức

## Hòa giải xã hội với trí thức

Nguyễn Gia Kiểng

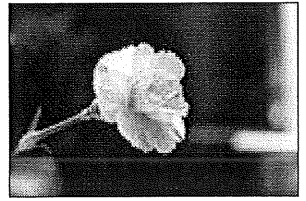
Tôi không đồng ý với những đả kích nặng nề đối với thư ngỏ ngày 21 tháng 8-2011 của 36 trí thức hải ngoại gửi lãnh đạo đảng và nhà nước cộng sản Việt Nam. Họ là một thiểu số hiêm hoi còn quan tâm tới đất nước, phần lớn những người cùng tuổi và địa vị của họ đã bỏ cuộc để dành trọn thời giờ cho những ngày nghỉ hưu thoải mái. Tôi còn lý do để hài lòng vì qua thư ngỏ này họ đã bày tỏ sự hưởng ứng đối với lập trường hòa giải và hòa hợp dân tộc, lập trường nền tảng của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên từ gần ba mươi năm qua và đã từng khiến chúng tôi gặp nhiều chống đối. Tôi quen biết nhiều vị ký tên thư ngỏ này. Họ đều là những trí thức mong muốn một tương lai dân chủ cho đất nước, đối với một vài vị tôi có sự quý trọng đặc biệt. Những dòng này vì vậy là những trao đổi tương kính giữa những người cùng chia sẻ những trăn trở chung. Giữa những người quý trọng nhau cũng có thể có những ý kiến khác nhau. Không có ý định tranh cãi, và lại những ý kiến trong thư ngỏ được soạn thảo rất công phu này đều tốt ngay cả khi người ta có lý do để nghĩ rằng chúng có thể đúng hơn, tôi sẽ không mổ xẻ chi tiết thư ngỏ mà chỉ nêu một vài điểm để thảo luận.

Điểm đầu tiên đáng lưu ý là hầu hết những gì mà thư ngỏ đề nghị đối với bài toán Trung Quốc chính quyền cộng sản đều đã làm rồi. Khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông kể cả Trường Sa và Hoàng Sa, tranh thủ sự ủng hộ của các nước ASEAN là những điều mà họ đã và còn đang làm. Họ chỉ không chính thức đưa vấn đề ra trước công pháp quốc tế, nhưng điều này thư ngỏ cũng không thúc giục họ. Còn thái độ hiếu hòa đối với Trung Quốc mà thư ngỏ khuyên họ nên có thì không những họ đã có mà còn có một cách quá đáng.

Điểm thứ hai là một điểm mà thư ngỏ không nói. Đó là muốn giải tỏa áp lực Trung Quốc, Việt Nam không có cách nào khác hơn là tranh thủ sự bênh vực của các cường quốc dân chủ, đặc biệt là Hoa Kỳ và Châu Âu. Nếu có một điều mà mọi người, kể cả chính quyền cộng sản, đều đồng ý thì đó là Trung Quốc quyết tâm chiếm đoạt Biển Đông bất chấp công pháp quốc tế. Như thế thì sự ủng hộ của ASEAN chỉ có một tác dụng rất tương đối. Chỉ có Hoa Kỳ và Châu Âu có khả năng buộc Trung Quốc phải biết điều, bởi vì đó vừa là những thị trường tối cần thiết cho Trung Quốc vừa là những quân lực thừa sức đánh bại Trung Quốc nếu có đụng độ.

Tại sao thư ngỏ lại không thẳng thắn đề nghị chính quyền cộng sản Việt Nam tìm kiếm thể hợp tác chiến lược với Hoa Kỳ và Châu Âu ? Không nhìn thấy hay không dám nói ra ? Cả hai trường hợp đều không ổn. Nếu không nhìn thấy một yêu tố cốt

lõi như vậy thì có tỷ cách gì để nói về quan hệ Việt - Trung ? Còn nếu không dám nói ra (vì biết là chính quyền cộng sản không muốn hay vì sợ bị đánh giá là công cụ của Hoa Kỳ ?) thì mâu thuẫn với chính mình, và với thái độ trí thức, vì lên tiếng nhưng lại không dám nói ra điều cần nói.



Mâu thuẫn này cũng bộc lộ ở một điểm khác, khi thư ngỏ nói với các cấp lãnh đạo đảng và nhà nước cộng sản rằng : *"cần trả tự do cho các công dân bị giam giữ vì đấu tranh ôn hòa cho tự do, dân chủ, cho chủ quyền quốc gia, để đoàn kết toàn dân"*. Không ai chửi căi thiện chí được bày tỏ, cũng như khi thư ngỏ yêu cầu chính quyền cộng sản thúc đẩy tiến trình dân chủ hoá, chấp nhận bầu cử tự do, tôn trọng những quyền con người được qui định trong các công ước quốc tế và cả trong hiến pháp Việt Nam.

Tuy nhiên ở đây có một sai lầm về nguyên tắc, và một sai lầm nghiêm trọng, cần được thảo luận, nhất là ở trình độ của các vị ký tên. Trả tự do, và bồi thường thiệt hại, cho những người tranh đấu ôn hòa cho tự do, dân chủ và chủ quyền quốc gia không phải chỉ là một nhu cầu *"để đoàn kết toàn dân"* mà là một bắt buộc của luật pháp và đạo đức chính trị phải được đòi hỏi một cách dứt khoát và quả quyết. Những người này chỉ hành xử những quyền tự nhiên và căn bản.

*Đất nước tiên bộ nào xét cho cùng cũng đạt nền tảng trên một hợp đồng theo đó trí thức lãnh đạo xã hội và xã hội kính trọng trí thức vì họ hiểu biết, lương thiện, đi trước quần chúng và đủ dũng cảm để chấp nhận thử thách.*

Họ là nạn nhân của sự vô đạo và vô lý. Thư ngỏ đã muốn tỏ ra ôn hòa và thực tế nên đã bỏ qua điều không thể bỏ qua, đó là ý nghĩa nền tảng của chính khái niệm *"quyền"*.

- Quyền thuộc về luật và vì thế nó phải thẳng thắn, nó không thể chấp nhận thỏa hiệp trên những điểm cơ bản, nếu không nó không còn là quyền.

- Quyền không thể chấp nhận thái độ "thực tế" bởi vì nó luôn luôn đối nghịch với thực tại; người ta viện dẫn quyền trước một thực tại vi phạm hoặc có nguy cơ vi phạm đến quyền. Nhân danh thực tại để hy sinh quyền là sai ; quyền đòi hỏi nhìn thực tại với con mắt của con người chứ không chấp nhận để nhìn con người từ thực tại; sự phản kháng là cốt lõi của quyền.

- Quyền cũng không thể chấp nhận sự vô lý ; nó là thành quả của trí tuệ và nó không thể tách ra khỏi sự hợp lý vì trí tuệ là nền tảng chính đáng của nó.

Những gì đúng với khái niệm quyền lại càng đúng với quyền con người bởi vì đó là những quyền bắt buộc nhất, nếu không con người không còn là con người. Trên vấn đề nhân quyền thái độ duy nhất đúng đắn là không nhân nhượng. Thư ngỏ đã phạm một lầm lẫn cương vị. Đúng là có yêu cầu thực tiễn và thỏa hiệp trong hoạt động chính trị - Tập Hợp Dân Chủ

Đa Nguyên chưa bao giờ chủ trương phải cô lập và trừng phạt chế độ cộng sản Việt Nam, trái lại chúng tôi luôn luôn cho rằng phải mở cánh cửa bưng bít bằng hợp tác và trao đổi, đó là phương tiện để có thể tạo áp lực bên ngoài nhân quyền - nhưng đó là vấn đề của các chính quyền và các tổ chức chứ không phải là vấn đề của các cá nhân. Cá nhân không có nhu cầu thuyết phục và thỏa hiệp và vì thế không có quyền nhân nhượng. Ở cương vị cá nhân thái độ thực tiễn thực là không thực tiễn bởi vì tiếng nói của cá nhân sẽ mất hết trọng lượng ngay khi nó nhích ra khỏi lề phải. Các vị ký tên thư ngỏ dù ký chung với nhau cũng vẫn chỉ là 36 cá nhân.



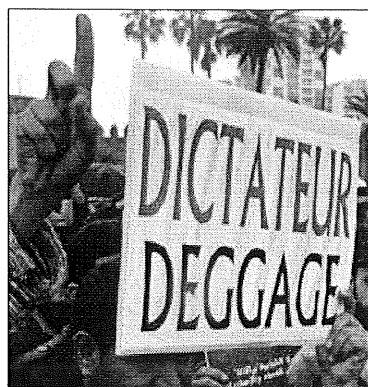
làm quá nhiều thỏa hiệp không nên làm, không được làm và nhiều khi cũng không cần làm. Hậu quả là họ không thuyết phục được tuổi trẻ.

Đất nước ta đang sống một thực trạng hổ nhục. Tuy tự hào có bốn ngàn năm văn hiến nhưng chúng ta không chỉ nghèo khổ mà còn là một trong những dân tộc ít ỏi vẫn bị từ chối những quyền căn bản của con người.

Thư ngỏ nói đến ba triệu người Việt hải ngoại trong đó có 300.000 tốt nghiệp đại học, để nhân mạnh sự kiện hàng năm chỉ có 500 người trong số 300.000 này "về nước chuyển giao công nghiệp". Con số 500 vẫn còn lớn gấp nhiều lần sự thực nếu đúng là muốn nói tới những chuyên gia thực sự về nước để chuyển giao công nghiệp. Con số 50 gần với sự thực hơn. Quá ít. Tuy vậy trên điểm này tôi lại thấy thư ngỏ bất công với chính quyền cộng sản. Đành rằng họ có trách nhiệm chính nhưng họ không phải là tất cả nguyên nhân. Các chuyên gia tốt nghiệp tại Phương Tây dĩ nhiên không thể chấp nhận một chế độ độc tài cổ bảm lấy một chủ nghĩa Marx đã lỗi thời một cách gớm ghiếc, hơn thế nữa lại còn ngờ vực và xác xược đối với họ, nhưng vấn đề không phải chỉ giản dị như thế.

Theo tôi sự kiện các chuyên viên trẻ, và tuổi trẻ Việt Nam hải ngoại nói chung, thờ ơ với đất nước cũng do trách nhiệm của thế hệ trước, nghĩa là thế hệ của các vị ký tên thư ngỏ, trong đó có tôi. Họ đã không gây dựng được một tình cảm Việt Nam cho thế hệ sau, vì thế con em họ đã hội nhập hoàn toàn vào xã hội tiếp cư và không còn gắn bó với Việt Nam. Đây là một vấn đề lớn cần một phân tích riêng.

Ở đây tôi chỉ xin nêu một nguyên nhân trong khuôn khổ bài viết này. Đó là lớp người trước, lớp người của thư ngỏ và của chính kẻ viết bài này, đã không truyền được cho thế hệ sau tình cảm dân tộc vì chính họ thiếu tình cảm này. Họ đồng hóa lòng yêu nước với sự thù hận cộng sản, trong khi sự thù hận chẳng bao giờ là một tình yêu. Hay họ yêu nước một cách hời hợt, nghĩa là không yêu nước tới mức thấy cần phải dành cho nó một cố gắng liên tục, bền bỉ và thành thực. Ngay cả đối với



phần lớn trong số rất ít người còn quan tâm tới đất nước, thỉnh thoảng một cuộc hội thảo hay một tuyên ngôn, một thư ngỏ cũng được coi là đủ. Họ không chuyển được lửa vì chính họ không có lửa. Hơn nữa họ cũng không có trọn vẹn lề phải và chính nghĩa sau khi

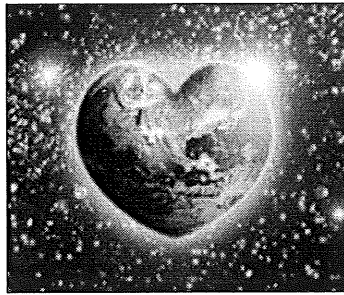
Trước một thực tại thách đố như vậy người ta có thể phản ứng theo nhiều cách. Có thể đầu hàng, thậm chí bắt chấp đạo đức và liêm sỉ để hòa theo chính quyền và cầu danh lợi ; có thể nhẫn nhục chịu đựng và luồn lách để sống như đa số quần chúng ; và cũng có thể đấu tranh để thay đổi xã hội. Nhưng một điều chắc chắn là không thể cầu xin, khuyên can, đề nghị. Chế độ này đã chứng tỏ rõ ràng là họ chỉ thay đổi trước áp lực. Cuộc "đổi mới" về kinh tế thị trường năm 1986 cũng đã chỉ có vì chế độ cộng sản đã tựa lưng vào tường, khẩu hiệu của họ lúc đó là "đổi mới hay là chết". Như vậy các kiến nghị, tuyên ngôn, thư ngỏ chỉ có ý nghĩa nếu được quan niệm là nhằm tạo áp lực, nghĩa là nằm trong khuôn khổ của cuộc đấu tranh dân chủ hóa, nghĩa là nếu có đấu tranh.

Làn sóng dân chủ hóa tại các nước Trung Đông và Bắc Phi phải chất vấn lương tâm và danh dự của chúng ta. Nói chung, người Việt Nam không nghĩ là mình thiếu trí tuệ và dũng cảm so với người Ả Rập, nhưng thực tế là tại Tunisia, Ai Cập, Syria, Libya, Yemen... hàng ngàn người đã hy sinh tính mạng đứng lên chống lại các bạo quyền. Tại Việt Nam chỉ cần vài chục người thiệt mạng vì xuống đường đòi dân chủ thì chắc chắn tình thế đã thay đổi rồi. Việt Nam còn chín muồi cho dân chủ hơn các nước Ả Rập, nhưng tại sao chưa có chuyển động ? Câu trả lời giản dị là quần chúng chỉ đứng dậy nếu được động viên và lãnh đạo bởi trí thức, thông qua các tổ chức dân chủ, nhưng trí thức Việt Nam đã không đảm nhiệm vai trò của mình.

Nếu có một điều cần nghĩ lại trong hiện tình đất nước thì đó là hợp đồng giữa trí thức và xã hội. Đất nước tiên bộ nào xét cho cùng cũng đặt nền tảng trên một hợp đồng theo đó trí thức lãnh đạo xã hội và xã hội kính trọng trí thức vì họ hiểu biết, lương thiện, đi trước quần chúng và đủ dũng cảm để chấp nhận thử thách. Chúng ta thiếu một hợp đồng như thế. Trí thức không đảm nhiệm vai trò lãnh đạo và quần chúng coi thường trí thức. Đừng vì thấy người Việt Nam trọng bằng cấp mà nghĩ rằng họ kính trọng trí thức. Tại nước Pháp mà tôi đang sống, cũng là nước có rất nhiều công chức, các cuộc thăm dò ý kiến cho thấy là đa số người Pháp đánh giá rất thấp công chức nhưng đồng thời đa số cũng muốn con cái họ làm công chức bởi vì làm công chức nhân hạ và an toàn. Thêm muốn không đồng nghĩa với kính trọng.

Phải nhìn nhận rằng trí thức Việt Nam rất xứng đáng với sự khinh thường của quần chúng. Họ vẫn chưa đoạn tuyệt được với tâm lý kẻ sĩ, nhiều người vẫn còn hành diện tự xưng là kẻ sĩ. Nhưng kẻ sĩ là gì nếu không phải là những người mà mọng

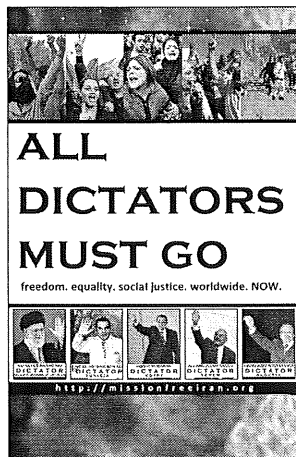
đời chỉ là được làm tay sai vô điều kiện cho kẻ cầm quyền ?



Kẻ sĩ hoàn toàn không cảm thấy một bồn phận nào với quần chúng, họ chỉ có bồn phận với các vua chúa. Họ là một giai cấp riêng, ở ngoài và tự nghĩ là ở trên quần chúng. Di sản kẻ sĩ khiến đa số trí thức khoa bảng Việt Nam ngày nay vừa bạc nhược vừa cao ngạo, hành xử như thể họ không cần phải chia sẻ những khó khăn của quần chúng mà vẫn có quyền mong muốn những địa vị cao trọng. Một di sản khác là sự thiếu hụt kinh khủng về kiến thức chính trị. Kẻ sĩ ngày xưa nhờ đậu những khoa thi kinh điển, thơ phú không liên hệ gì tới việc điều hành đất nước mà được bổ làm quan cai trị cho nên trí thức ngày nay cũng nghĩ rằng một khi đã có bằng cấp đại học, bất luận bằng cấp nào, là mình đã đương nhiên có thẩm quyền để nói và làm chính trị. Kết quả là kiến thức chính trị của trí thức Việt Nam không hơn gì quần chúng. Chỉ cần một cố gắng học hỏi khiêm tốn thôi trí thức Việt Nam cũng hiểu ngay rằng chính trị là một môn học rất phức tạp - Ciceron, 21 thế kỷ trước, từng nói rằng chính trị bao gồm mọi bộ môn - và hoạt động chính trị đòi hỏi những hiểu biết rất đặc biệt.

Điều đầu tiên họ sẽ khám phá ra là đấu tranh chính trị không bao giờ là đấu tranh cá nhân cả mà luôn luôn là đấu tranh có tổ chức, và họ sẽ hiểu là hoạt động cá nhân chỉ đóng góp cho cuộc vận động dân chủ nếu nhắm hỗ trợ một tổ chức dân chủ. Sự thiếu hiểu biết của trí thức chính là nguyên nhân đưa tới bế tắc kéo dài : trí thức phải đảm nhiệm vai trò lãnh đạo cuộc đấu tranh đối đời nhưng không thể đảm nhiệm, quần chúng khinh trí thức nên không có lãnh đạo và không thể đứng dậy. Cuối cùng quyền lực vẫn ở trong tay những kẻ tồi dở nhưng có bạo lực. Bao giờ trí thức Việt Nam mới giác ngộ ?

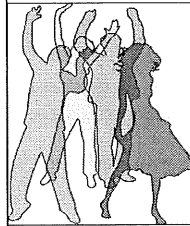
Nhu cầu lịch sử của chúng ta là phải *hòa giải quần chúng với trí thức*. Căn nhân mạnh là hòa giải quần chúng với trí thức chứ không phải hòa giải giữa trí thức và quần chúng vì lỗi hoàn toàn thuộc về trí thức. Bồn phận của thể hệ trí thức đang qua đi, thể hệ đã thất bại và làm phí ồng quá nhiều thời giờ và cơ hội, là cảnh giác thể hệ năng động hôm nay về những sai lầm đừng nên lặp lại, về những gì cần làm, và nhất là chứng tỏ một tình cảm chân thực đối với đất nước để thôi thúc họ. Thư ngỏ là một bước trong chiều hướng tốt. Nó mới chỉ là một bước ngắn và do dự, chưa đủ mạnh dạn và cũng chưa chứng tỏ sự thức tỉnh cần có.



**Nguyễn Gia Kiểng**  
(10/2011)

# Hãy hưởng ứng !

Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên và Nghĩa Hội Tự Do Việt Nam  
trân trọng kính mời các thân hữu tham dự :



## Bữa ăn và khiêu vũ

gây quỹ yểm trợ anh em dân chủ đang bị  
mắc nạn trong nước

**Chủ Nhật 20-11-2011, từ 12 giờ đến 19 giờ**  
**Salle des Fêtes Associatives**  
**Allée Lech Walesa, 77185 Lognes**

Cuộc vận động dân chủ trong nước đang trải qua một giai đoạn rất căng thẳng. Bối rối trước áp lực từ cả bối cảnh quốc tế lẫn xã hội Việt Nam và ngay trong nội bộ, chế độ cộng sản đang đẩy mạnh đàn áp. Các vụ án chính trị gia tăng cả về số lượng lẫn mức độ thô bạo. Tuy vậy nếu chúng ta kiên trì thì đây là một thời điểm đầy hứa hẹn, một làn sóng dân chủ mới đã bắt đầu tại Bắc Phi và Trung Đông và sẽ tràn khắp thế giới, cuốn đi những chế độ độc tài cuối cùng. Anh em dân chủ trong nước đang rất cần được yểm trợ. Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên mong đợi sự yểm trợ tài chính của các thân hữu.

Bữa cơm gây quỹ này cũng là dịp cuối năm để chúng ta gặp nhau trong không khí của một bữa cơm trưa vui vẻ và thân thiện, tiếp theo bằng một phần văn nghệ đặc sắc với sự tham gia của nhiều nghệ sĩ tài danh, để trao đổi về tình hình đất nước và thăm hỏi nhau sau những bận rộn của mỗi người.

Sự hiện diện của quý vị là một tình cảm đối với những anh chị em đang chấp nhận gian lao vì tương lai đất nước. Các anh em đang mắc nạn vì đấu tranh cho dân chủ biểu lộ phẩm giá của dân tộc, họ rất xứng đáng được dành mọi ưu ái.

### Liên lạc :

Nguyễn Gia Kiểng : 06 60 07 68 00 & 01 64 80 58 27  
Nguyễn Sơn Bá : 06 12 20 25 21 & 09 82 33 44 99

### Lộ trình :

Đến từ Paris, Porte de Bercy :

- Lấy Xa lộ A4 hướng Metz-Nancy,
- Sortie VAL MAUBUEE CENTRE : giữ đường tay mặt để vào N104 (direction Pontault Combault)
- Lấy Sortie N° 13 (direction Lognes)
- Tới đèn đỏ, quẹo tay mặt vào Boulevard Courcerin
- Khoảng 1 km sau đó, quẹo tay trái vào Allée Lech Walesa

Đến từ Meaux, A4, hướng Paris :

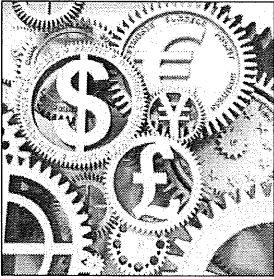
- Lấy hướng Pontault Combault để vào N104
- Lấy Sortie N° 13 (direction Lognes)
- Tới đèn đỏ, quẹo tay mặt vào Boulevard Courcerin
- Khoảng 1 km sau đó, quẹo tay trái vào Allée Lech Walesa



Tham luận

# Kinh tế Việt Nam : cần đổi mới lần thứ hai !

Việt Hoàng



Trong bài viết "Một trang sử mới đã mở ra" (xem TL261), ông Nguyễn Gia Kiểng đã phân tích cho chúng ta thấy được bức tranh toàn cảnh của nền kinh tế thế giới, những gì đang diễn ra và những gì sắp đến. Đôi chiều với thực tế chúng ta có thể thấy được bức tranh kinh tế thế giới đúng như vậy, thậm chí nó còn u ám và

ngghiêm trọng hơn nhiều. Khủng hoảng Châu Âu vẫn ngày càng lún sâu vào bê tắc. Nguy cơ vỡ nợ của Hy Lạp, một quốc gia phát triển trong hệ thống sử dụng đồng tiền chung Euro vẫn còn đó bất chấp những nỗ lực to lớn của Cộng Đồng Châu Âu và thế giới. Thậm chí ngay cả Ý, một thành viên khối G7 cũng đã bị hai công ty thẩm định tài chính quốc tế có uy tín là Moody's và S&P hạ điểm tín nhiệm.

Tại Hoa Kỳ, cường quốc kinh tế số 1 của thế giới, cũng không khá hơn bao nhiêu. Trong cuộc phỏng vấn mới nhất trên kênh ABC, tổng thống Obama thừa nhận rằng "tình trạng kinh tế của phần lớn người Mỹ không khá hơn cách đây 4 năm, trước khi ông đắc cử". Tỷ lệ thất nghiệp tại Mỹ vẫn rất cao : 9,1%. Việc ông Obama bị dân chúng Mỹ cho về vườn "vui thú điền viên" trong kỳ bầu cử tới ngày càng trở nên hiện thực. Quốc hội Mỹ đã khởi động một "cuộc chiến thương mại" với Trung Quốc, quốc gia xuất khẩu lớn nhất thế giới qua việc Thượng viện Mỹ bỏ phiếu thông qua một dự luật nhằm trừng phạt chính quyền Bắc Kinh với lý do là đồng nhân dân tệ bị đim giá quá thấp để kích thích xuất khẩu, và đó là nguyên nhân làm cho người Mỹ bị thất nghiệp ngày càng nhiều.

Tại Trung Quốc, cường quốc kinh tế thứ 2 trên thế giới, xem chừng là nghiêm trọng hơn cả. Theo thẩm định của ngân hàng Anh, Standard Chartered, tổng số nợ công của Trung Quốc hiện nay đã lên tới 28 000 tỷ CNY (nhân dân tệ), khoảng 3 200 tỷ EUR hay 4 300 tỷ USD, tương đương với 68% GDP. Đáng lo ngại hơn là hệ thống ngân hàng Trung Quốc đang nắm trong tay đến 9 000 tỷ CNY (1 400 tỷ USD) nợ khó đòi. Khoản tiền này tương đương với 22% GDP của Trung Quốc.

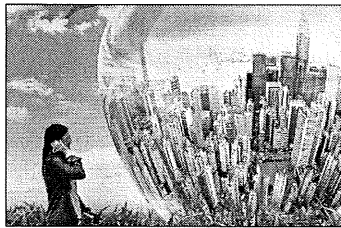
Bên cạnh hồ sơ nóng bỏng nợ công, Trung Quốc còn đang phải đầu đầu giải quyết lạm phát trong viễn cảnh tăng trưởng kinh tế chậm lại. Theo hiệp hội các doanh nghiệp tư nhân thì đã có khoảng 1/3 các doanh nghiệp vừa và nhỏ phải tuyên bố phá sản. Nguy cơ vỡ bong bóng đầu cơ bất động sản cũng như sự phá sản của các ngân hàng nhỏ tại Trung Quốc ngày càng trở nên hiện thực. Chủ trương phát triển kinh tế bằng cách xuất khẩu thật nhiều hàng hóa với giá rẻ buộc các doanh nghiệp phải khai thác tối đa sức lao động của công nhân Trung Quốc và khai thác bừa bãi tài nguyên thiên nhiên bất chấp môi sinh và môi trường của Trung Quốc ngày nay đang sắp hết tác dụng (RFI).

Tại Việt Nam thì thế nào ? Có thể lấy tình hình của Trung Quốc để đánh giá hiện tình của Việt Nam vì bấy lâu nay Việt Nam vẫn là bản sao (mở nhạ) của Trung Quốc về nhiều mặt, trong đó có kinh tế. Tuy nhiên tình hình kinh tế của Việt Nam sẽ nghiêm trọng hơn rất nhiều so với Trung Quốc vì nền kinh tế của Việt Nam hoàn toàn bị

Trung Quốc thao túng. Xuất khẩu của Việt Nam chủ yếu là nguyên liệu thô và phần lớn xuất sang Trung Quốc. Thị trường hàng tiêu dùng trong nước bị tràn ngập bởi hàng rẻ tiền từ Trung Quốc, đe dọa sự sống còn của các xí nghiệp vừa và nhỏ của Việt Nam ; nguy cơ này sẽ càng tăng lên trong những ngày sắp tới khi các thị trường chính của Trung Quốc tại Châu Âu và Mỹ bị thu hẹp. Đây là một thách thức lớn cho chính quyền Việt Nam.

Tại Việt Nam, trong 9 tháng qua đã có gần 50.000 doanh nghiệp vừa và nhỏ giải thể hoặc phá sản. Nguyên nhân là do chính phủ Việt Nam thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát khiến các công ty nhỏ đói vốn. Xuất khẩu sụt giảm, tỷ giá đồng Việt Nam ngày càng yếu đi khiến niềm tin của người dân vào đồng tiền Việt suy giảm theo. Người dân đã vội vàng rút tiền gửi trong ngân hàng để mua vàng dù với giá rất cao so với thế giới. Mục đích duy nhất của người dân khi mua vàng là để bảo vệ tài sản của mình, đây là việc làm bất đắc dĩ của người dân nhưng nó sẽ gây nhiều hệ lụy cho kinh tế đất nước khi một khối lượng tiền lớn "nằm chết" (bất động) trong tay người dân.

Lạm phát cao khiến sản xuất bị đình trệ sẽ dẫn tới việc nổ bong bóng bất động sản và cùng với đó là việc "nổ bong bóng tín dụng". Một loạt các vụ vỡ nợ của tư nhân đã diễn ra gần đây như ở Thái Bình, Hà Tây với số tiền lên đến hàng chục triệu đô la.



Thí dụ như vụ vỡ nợ 150 tỉ VND (7,2 triệu USD) của bà Nguyễn Thị Dậu tại Hà Đông, vụ vỡ nợ 400 tỉ VND (19 triệu USD) của tiệm vàng Quang Quyền tại thị trấn Phùng, Đan Phượng. Vụ vỡ nợ 350 tỉ VND (14,5 triệu USD) tại Quảng Trị của vợ chồng Thiện-Lan Anh. Vụ vỡ nợ của đại gia Vũ Văn Phong ở Thái Bình với nhiều trăm tỉ đồng...). Vãn nạn này còn tiếp tục gia tăng trong thời gian tới với số tiền ngày càng lớn hơn và sẽ lan rộng sang thị trường chứng khoán lẫn ngân hàng. Báo chí vừa đưa tin một vụ vỡ nợ khổng lồ trên thị trường chứng khoán với số tiền lên đến nhiều ngàn tỉ đồng và liên quan đến nhiều công ty chứng khoán lẫn ngân hàng.

Những vụ việc này để lại những hậu quả nghiêm trọng cho người dân lẫn xã hội. Niềm tin của con người vào con người sẽ bị mất đi do hầu hết các ông bà chủ vỡ nợ đều huy động tiền của người quen, trong đó có những đồng tiền chắt chiu từ mồ hôi nước mắt từ chính người thân của họ. Ngoài ra sự việc này còn phản ánh một thực tế đáng buồn (và đáng lo ngại) nữa tại Việt Nam là người dân không muốn (hoặc không dám) bỏ tiền ra kinh doanh sản xuất vì quá khó khăn và bấp bênh, lại thường xuyên bị các cơ quan chức năng nhũng nhiễu. Họ đành đem tiền gửi người quen để lấy lãi cho chắc nhưng những người huy động tiền của họ lại đem tiền đầu tư vào các lĩnh vực mạo hiểm như bất động sản hoặc chứng khoán. Và rồi tất cả đều mất sạch.

Vì sao lại như vậy ? Lý do là chính quyền chưa tạo ra một môi trường kinh doanh lành mạnh và bình đẳng cho các doanh nghiệp tư nhân. Mọi nguồn lực của đất nước đều dồn cho doanh nghiệp nhà nước, là những doanh nghiệp có nhiều ưu đãi nhất nhưng hiệu quả lại thấp nhất. Đã đến lúc chính



quyền Việt Nam cần thay đổi tư duy là "thay vì lấy doanh nghiệp nhà nước làm chủ đạo thì phải lấy hiệu quả của nền kinh tế làm chủ đạo". Nếu được như vậy thì doanh nghiệp tư nhân cần được đối xử công bằng như mọi thành phần kinh tế khác.

Theo chuyên gia kinh tế Lê Đăng Doanh thì : "Xét về tất cả các tiêu chí kinh tế vĩ mô như lạm phát, bội chi ngân sách, thâm hụt thương mại, cán cân thanh toán quốc tế, nợ nước ngoài và nợ công, tỷ giá đồng tiền Việt Nam cũng như sự giảm sút niềm tin của người dân, nhà đầu tư trong nước và ngoài nước... đều đang ở mức trầm trọng. Nợ nước ngoài lên đến 42% GDP, cao nhất từ 1998 đến nay. Nếu tính thêm nợ của các doanh nghiệp nhà nước mà chính phủ bảo lãnh và phải trả nợ thay khi doanh nghiệp chưa trả được, thì tổng số nợ đã vượt quá 100% GDP".

Theo tiền sĩ Vũ Thành Tự Anh thì "nợ công Việt Nam tiềm ẩn nhiều rủi ro", nợ nước ngoài ngày càng tăng trong khi khả năng chi trả ngày càng yếu. Từ 11,5 tỉ USD năm 2001 đã lên tới 55,2 tỉ USD năm 2010.

Tiền sĩ Lê Đăng Doanh đã đặt thẳng vấn đề là : "Cần có đổi mới lần thứ hai" trong lĩnh vực kinh tế một cách sâu sắc và toàn diện.

Chính phủ Việt Nam cần làm những gì trong cuộc đổi mới lần thứ hai này ?

Đầu tiên và trên tất cả là chính quyền phải nhận thức được những khó khăn và thách thức nghiêm trọng của nền kinh tế Việt Nam cũng như thế giới. Thời kỳ phát triển mạnh mẽ nhờ xuất khẩu sang các thị trường lớn như Mỹ, Châu Âu trong gần ba thập niên qua đã kết thúc.

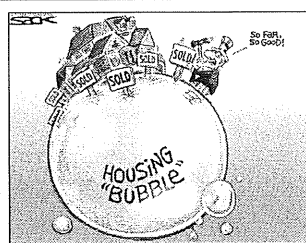
Ông Nguyễn Gia Kiểng nhận định : "Điều còn chắc chắn hơn là từ đây mọi cố gắng của các nước dân chủ phát triển sẽ phải dồn vào hướng giảm tiêu thụ, song song với tăng thuế, để thăng bằng ngân sách và giảm khôi nợ công đã đạt quá giới hạn chịu đựng. Hậu quả tự nhiên là nhập khẩu và đầu tư ra nước ngoài sẽ sút giảm nặng. Giai đoạn của mô hình phát triển hướng ngoại dựa trên xuất khẩu và đầu tư nước ngoài đã chấm dứt. Các nước như Trung Quốc và Việt Nam sẽ không còn có thể bóc lột công nhân tôi để xuất khẩu thật nhiều với giá thật rẻ mà sẽ phải trồng cây trước hēt vào thị trường nội địa".

Một khi đã nhận thức được như vậy thì chính quyền cần phải thay đổi tư duy thay vì lấy doanh nghiệp nhà nước làm chủ đạo thì phải chọn hiệu quả của nền kinh tế làm chủ đạo. Trong tinh thần đó, chính phủ phải nhanh chóng tiến hành cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước. Chấm dứt vai trò chủ đạo của khối doanh nghiệp quốc doanh này. Cần có một bộ luật kinh tế chung áp dụng cho tất cả các thành phần kinh tế, phải tạo mọi điều kiện để dành cho các doanh nghiệp tư nhân hoạt động. Cần có thái độ và cách nhìn đúng đắn về những hiệu quả to lớn mà thành phần kinh tế tư nhân đem lại cho nền kinh tế đất nước.

Thứ hai, chính quyền cần nhanh chóng có kế hoạch ổn định kinh tế vĩ mô. Theo ông Lê Đăng Doanh : "Mục tiêu của kế hoạch này là giảm lạm phát, bội chi ngân sách, nhập siêu, cải thiện rõ rệt các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô bằng những cải cách mạnh mẽ trong thu-chi ngân sách, cắt giảm mạnh mẽ đầu tư công, thực hiện công khai minh bạch trong chi tiêu ngân sách, hoạt động đầu tư, thực hiện tinh giảm bộ máy nhà nước đã phình to lên nhanh chóng trong thời gian qua, cắt giảm biên chế hành chính.



Cần sửa đổi, bổ sung Luật Ngân sách, giám hãn các khoản chi tiêu còn để ngoài ngân sách, thực hiện sự giám sát đầy đủ, chặt chẽ của Quốc hội và các cơ quan dân cử về chi tiêu ngân sách. Cần sửa đổi, bổ sung Luật Mua sắm công, ban hành Luật Đầu tư công nhằm hạn chế tham nhũng, lãng phí, chia chác trong nhóm lợi ích".



Phải chống được lạm phát. Tuy nhiên chi bằng biện pháp "thắt chặt tiền tệ" thôi sẽ không đủ. Nếu thắt chặt tiền tệ quá mức và không đúng chỗ thì sẽ góp phần "giết chết" các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Nguyên nhân quan trọng dẫn đến lạm phát là do việc chi tiêu và đầu tư công quá lớn, quá tốn kém mà không hiệu quả. Phải giảm được thất thoát (do tham nhũng) trong đầu tư công và phải dứt khoát cắt giảm những công trình đầu tư công không hiệu quả và chưa thật cần thiết.

Cần phải có những biện pháp hạn chế sự thao túng chính sách của các nhóm lợi ích bằng cách công khai minh bạch trong việc đấu thầu các dự án đầu tư công. Chính phủ phải hậu thuẫn mạnh mẽ cho những tiếng nói đúng cảm như bộ trưởng tài chính Vương Đình Huệ trong việc "đương đầu" với các nhóm lợi ích.

Cần soạn thảo gấp một lộ trình để chấm dứt tình trạng độc quyền của các doanh nghiệp nhà nước. Trước mắt phải tăng cường giám sát các hoạt động của khối doanh nghiệp nhà nước, nhất là vấn đề nợ công của các doanh nghiệp này. Ngay từ bây giờ phải nghĩ đến việc làm thế nào để hạn chế làn sóng nhập siêu, cụ thể nhất là việc đối phó với làn sóng nhập siêu hàng hóa khổng lồ từ Trung Quốc.

Thứ ba, chính quyền phải để Ngân hàng nhà nước và Kiểm toán nhà nước hoạt động hoàn toàn độc lập. Có như vậy mới hạn chế được những sự can thiệp làm méo mó thị trường bất động sản, chứng khoán, chính sách tiền tệ cũng như sự khuất tất trong thu chi từ các doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan trực thuộc chính phủ. Kiên quyết giải thể những ngân hàng yếu kém. Tăng cường giám sát để thị trường bất động sản và chứng khoán hoạt động đúng theo nguyên tắc vận hành của thị trường.

Thứ tư, đã đến lúc chính quyền Việt Nam cần công nhận quyền sở hữu đất đai của người dân. Đây là việc mà người dân và xã hội yêu cầu đã lâu mà chính quyền vẫn chần chừ không giải quyết. Khi kinh tế suy thoái thì bất ổn gia tăng. Lĩnh vực đất đai vẫn luôn là điểm nóng gây nhiều bức xúc cho người dân. Nếu không kịp thời tháo gỡ ngòi nổ này thì hậu quả sẽ xảy ra khó lường.

Để có thể "đổi mới lần hai" này trong lĩnh vực kinh tế, ông Lê Đăng Doanh cho rằng : "đổi mới lần này đòi hỏi phải nâng cao chất lượng của bộ máy, chính sách, phải tiến hành phẫu thuật, (đúng cảm) cắt bỏ những ung nhọt đang gây ra những căn bệnh kéo dài của nền kinh tế và xã hội".

Và chúng ta chắc chắn phải đồng ý với nhà thơ Nguyễn Trọng Tạo rằng Việt Nam phải có một "cuộc cách mạng Minh Bạch" vì nếu không có sự "minh bạch và công khai" thì sẽ không có bất cứ một cuộc đổi mới nào là thực chất và có hiệu quả.

"Sứ mệnh" này, chính xác hơn là "nhiệm vụ" này sẽ được trao cho ai ? Người nào có đủ bản lĩnh để làm được công việc "đổi mới" lần hai này ?

**Việt Hoàng**

(Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên)

Thời sự quốc tế

## Chiến lược mới của các quốc gia liên hệ trên Biển Đông

Nguyễn Minh

Trước đây, kinh tế thế giới có dấu hiệu có thể hồi phục theo hình chữ V sau cú shock Lehman Brothers (2008), với chính sách hỗ trợ cấp tốc tiêu thụ nội địa 4 000 tỷ nhân dân tệ (628 triệu USD) của Trung Quốc cuối năm 2008, với hai lần hỗ trợ tài chính để cứu nguy các ngân hàng, hãng bảo hiểm và các hãng sản xuất ô tô lớn của Mỹ qua hai lần nới rộng lưu thông tiền tệ 2008-2009 và 2010, và lần mở rộng vay nợ công năm 2011 của Mỹ. Lần nào cũng đổ vào thị trường tiền tệ hơn 700 tỷ USD.

Những chính sách tài chính kích thích lưu thông tiền tệ và tiêu dùng trên đã có lúc đạt được dấu hiệu hồi phục khả quan. Chẳng hạn như giúp cho lượng máy công tạo xây dựng mà Trung Quốc đặt mua từ Nhật đã tăng từ chỉ số 100 năm 2007 lên 225 năm 2010. Tuy nhiên bước qua năm 2011, cùng với việc kinh tế toàn thế giới bước vào một bước suy trầm mới hình chữ W (thể hiện qua cách giải quyết nợ công của Hy Lạp và Ý), chỉ số đặt hàng từ Trung Quốc sang Nhật đã giảm xuống còn 189. Tỷ lệ mua các loại máy gia công kim thuộc từ Nhật trong 6 tháng đầu năm 2011 cũng giảm 10% sau 23 tháng gia tăng liên tục. Việc đặt mua các máy cơ khí xây dựng của đại công ty Komatsu (như máy ủi, xúc đất, cần trục) từ Trung Quốc cũng giảm nhanh tốc độ (23% trong nửa năm) và 40% trong 3 tháng 4, 5 và 6-2011 vừa qua so với năm trước.

Lý do gì khiến các công ty công trình xây dựng lớn của Trung Quốc, kể cả hệ thống sản xuất ô tô và xe điện cao tốc bị đình lại, hoặc bước vào quá trình giảm lượng bán trong năm 2011? Sự hiện diện của hai đại cường khu vực Ấn Độ và Úc trong khu vực Đông Nam Á và trên Biển Đông có mục đích gì?

### Kinh tế Trung Quốc rơi vào chu kỳ xuống dốc

Theo dõi kỹ sinh hoạt kinh tế Trung Quốc trong suốt 8 tháng qua, người ta có thể thấy các cụm từ chẳng lành tiếp nối nhau xuất hiện trên báo chí và trong lời nói của các nhà bình luận quốc tế như "giảm hạ, trì trệ, xuống dốc, v.v.". Ngày 2-8, các phương tiện truyền thông của Trung Quốc đăng tin lượng bán các xe vận tải của Trung Quốc trong 6 tháng đầu năm 2011 giảm 7,04%. Hôm sau lại đăng tiếp lượng bán ô tô trọng tải nhỏ giảm mạnh 11% so với năm trước. Cũng nên biết sự phồn vinh của Trung Quốc từ đầu thế kỷ 21 đến nay chính là nhờ sự tăng trưởng của kỹ nghệ sản xuất ô tô; thời vàng son này đến nay đang chấm dứt và bước vào quá trình xuống dốc.

Ngành sản xuất ô tô xuống dốc kéo theo sự sụp đổ của kỹ nghệ sắt thép. Theo *Kinh Tế Tham Khảo Báo* ngày 1-8-2011, lợi nhuận gộp của ngành sắt thép toàn quốc trong tháng 7 đã giảm mạnh so với tháng 6-2011 là 35,4%. Lương tháng của công nhân cũng bị giảm trên 30%. Nhưng sự giảm sút này không phải chỉ ở một ngành sắt thép, nó còn lan sang các sinh hoạt sản xuất và dịch vụ khác. Chẳng hạn như công ty truyền thông lớn nhất của Trung Quốc là Liên Thông trong 6 tháng đầu năm đã giảm 5,5%, cũng trong 6 tháng đầu năm nay công ty bảo hiểm lớn nhất Trung Quốc Nhân Thọ giảm 28%. Trong thượng tuần tháng 9 vừa qua, khi bảng quyết toán thương bán năm 2011 của 2 272 công ty Trung Quốc được niêm yết trên thị trường chứng khoán Thượng Hải và Thẩm Quyển, tỷ lệ tăng trưởng của tổng lợi nhuận gộp so với cùng kỳ năm trước đã giảm xuống hơn một nửa.



Ngược lại, tỷ lệ tăng trưởng có thể thấy được nằm ở lượng tồn kho. Theo ký sự của Trung Quốc Chứng Khoán Báo thì tỷ lệ tồn kho của hàng hóa cho đến cuối tháng 6-2011 của 1 246 công ty được niêm yết trên thị trường quốc nội là 1 420 tỷ CNY (225 triệu USD), so với cùng thời kỳ năm trước tăng 38,2%, so với đầu năm tăng 18,2% (theo thống kê Trung Quốc, lượng hàng tồn kho không bán được vẫn được tính vào tỷ lệ tăng trưởng kinh tế quốc gia). Nhìn chung, tất cả mọi thương vụ, từ lợi nhuận do xuất khẩu mang lại đến lượng hàng tồn kho của toàn thể kỹ nghệ quốc nội Trung Quốc trong 6 tháng đầu năm nay chỉ xuống dốc.

Có thể nói toàn bộ sinh hoạt kinh tế của Trung Quốc đang hạ cánh một cách gập ghềnh (hard landing). Nguyên nhân chính của sự suy sụp này xuất phát từ quyết tâm muốn ngăn ngừa lạm phát của Bắc Kinh bằng cách xiết chặt tiền tệ. Kết quả của chính sách thắt chặt cấp tốc này đã làm cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ - chiếm 60% kinh tế Trung Quốc - lâm vào tình trạng trì trệ, không thể tiếp tục kinh doanh và đua nhau phá sản. Sự xuống dốc của nền kinh tế Trung Quốc là không thể đảo ngược.

Tuy biết trước kết quả sẽ là như vậy, ban lãnh đạo Bắc Kinh vẫn không thể ngừng tay ngăn chặn sự lưu thông của tiền tệ vì sợ lạm phát. Như mọi người đều biết tại Trung Quốc, lạm phát kéo dài và vật giá leo thang sẽ dẫn đến hỗn loạn, và một khi đã xảy ra hỗn loạn thì không ai có thể ngăn chặn. Trong một bài viết đăng ngày 1-9-2011 trên tạp chí *Lý Luận Cấu Thị* của ban trung ương đảng cộng sản Trung Quốc, thủ tướng Ôn Gia Bảo viết: "Ổn định vật giá là ưu tiên hàng đầu. Không ai có thể thay đổi phương hướng của chính sách này". Điều này có nghĩa là chính phủ vẫn tiếp tục chính sách siết chặt tiền tệ.

Nhưng trên thực tế, nếu cứ tiếp tục thắt chặt kiểu này thì toàn thể kỹ nghệ Trung Quốc sẽ bị thoái hóa, tỷ lệ tăng trưởng kinh tế có thể bị suy giảm trầm trọng hơn. Tình trạng này có thể thấy qua thị trường bất động sản, đây là nỗi lo mà chính quyền Trung Quốc đang cố che giấu. Thị trường bất động sản của Trung Quốc đang để lộ ra nhiều dấu hiệu bất ổn đáng lo ngại. Khi hay tin tổng số thương vụ bất động sản tại Bắc Kinh trong 8 tháng đầu năm giảm xuống mức thấp nhất từ 2009 đến nay, trị giá bất động sản tại Bắc Kinh đã giảm xuống 12,4%. Quả bong bóng bất động sản của Trung Quốc đã được bơm quá căng có thể bị nổ tung vào bất cứ lúc nào. Vấn đề là từ đây đến ngày bùng nổ, tổng trị giá bất động sản trên toàn cõi Trung Quốc sẽ bị hạ giá với tốc độ chóng mặt. (Tại Việt Nam, bong bóng bất động sản sẽ bắt đầu nổ tại Hà Nội, vì mức cung của đất còn nhiều hơn so với mức độ của Thượng Hải hay Sài Gòn, sau đó sẽ lây lan sang các quốc gia khác).

Để đánh lạc hướng dư luận trước nỗi lo âu này, Bắc Kinh đã tung ra nhiều hỏa mù để mà mắt thiên hạ. Chẳng hạn như việc gia tăng áp lực quân sự và những tuyên bố huênh hoang về chủ quyền trên Biển Đông, tất cả chỉ nhằm chuyển dư luận quốc tế và quốc tế sang một hướng khác. Hay gửi công hàm ngoại giao cảnh báo Ấn Độ không được thăm dò quanh các lô 127 và 128 ngoài khơi bờ biển Việt Nam, đó là những hành vi phạm pháp. Bà Khổng Du, phát ngôn viên bộ ngoại giao còn ngang nhiên tuyên bố: "Chúng tôi phản đối bất cứ nước nào có hoạt động thăm dò, khai thác dầu khí ở các vùng

biển thuộc Trung Quốc. Các công ty nước ngoài có liên quan không được tham gia vào Biển Đông".

Những tuyên bố huênh hoang về các dự án hợp tác dầu khí ở thềm lục địa Việt Nam được ban lãnh đạo Bắc Kinh đưa ra đúng vào thời điểm đoàn đại biểu Ấn Độ, gồm ngoại trưởng S.M. Krishna và thứ trưởng quốc phòng S.K. Sharma, đến thăm Việt Nam để dự luận ít chú ý tới các vấn đề nổi cộm của Trung Quốc là sự suy sụp về kinh tế và xã hội. Đúng là Chỉ Tang Bạt Thế !

**Đôi phó với sự hoạnh hợ của Tàu**

Việc Việt Nam và Ấn Độ tiếp tục hiệp thương để cùng khai thác nguồn dầu mỏ và khí đốt thiên nhiên ở thềm lục địa Việt Nam đã bị tàu thuyền Trung Quốc gây khá nhiều trở ngại. Dự luận Ấn Độ theo dõi rất kỹ những vụ tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông giữa Trung Quốc và các quốc gia ASEAN. New Dehli tuyên bố Ấn Độ tuân thủ luật quốc tế và tiến hành bàn thảo, hợp tác với Việt Nam một cách hợp pháp. Ấn còn xác nhận sẽ tăng cường quan hệ hợp tác với Việt Nam trên nhiều lãnh vực.

Theo báo chí Ấn, hai công ty khí đốt quốc doanh ONG-C và công ty dầu mỏ quốc doanh của Việt Nam Petrovietnam (PVN) tiếp tục tiến hành kế hoạch điều tra chung trong hai khu có nhiều triển vọng có dầu ở ngoài khơi thềm lục địa Việt Nam. Báo *China Daily* ngày 18-9 khuyến hai nước Việt - Ấn nên tìm hiểu bản chất phức tạp và nhạy cảm về vấn đề biển Nam Hải và ngừng công tác dò tìm.

Ông Vishnu Prakash, phát ngôn bộ ngoại giao Ấn, cho biết sự hợp tác giữa Ấn Độ và Việt Nam, cũng như với bất cứ nước nào trên thế giới đều tuân theo luật quốc tế. Có thể nói trong cuộc tranh chấp trên Biển Đông, để đối ứng với tư thế cứng rắn của Trung Quốc, Việt Nam đã dùng lá bài Ấn Độ để làm đôi trọng. Tăng cường quan hệ với Ấn Độ trong lúc này, như để chiến hạm của hải quân Ấn Độ di chuyển từ cảng Cam Ranh ra thăm cảng Hải Phòng, là một vô hiệu hóa những cảnh báo của Trung Quốc.

Tờ *Hindustan Times* dẫn lời ông Prakash : công ty ONG-C Videsh Ltd đã phối hợp với Việt Nam thăm dò dầu khí, một công ty khác là Essar Oil Ltd cũng đã được phép thăm dò một lô khí đốt khác trên thềm lục địa Việt Nam. Ông Prakash đã nhắc lại quan điểm của chính quyền Ấn Độ là ủng hộ sự tự do lưu thông hàng hải trên Biển Đông.

Tức đó, ông Lương Thanh Nghị, phát ngôn viên bộ ngoại giao Việt Nam, cho biết sự phản đối của Trung Quốc về sự hợp tác giữa Việt Nam với các đối tác nước ngoài trên thềm lục địa và vùng đặc quyền kinh tế 200 hải lý của Việt Nam hoàn toàn không có cơ sở pháp lý và vô giá trị.

Trong các cuộc gặp giữa đoàn đại biểu Ấn Độ và các quan chức Việt Nam, hai bên nhất trí về việc đảm bảo tự do lưu thông hàng hải ở Biển Đông. Hai bên khuyên tránh sử dụng vũ lực và đe dọa sử dụng vũ lực, tất cả mọi tranh chấp đều có thể giải quyết bằng đàm phán hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế, trong đó có Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên Biển Đông (DOC).

Một sự kiện đáng lưu ý khác là Ấn Độ hiện nay đang cương quyết chống tham nhũng và lạm phát (với tỷ lệ 10%). Còn Việt Nam, nhà lãnh đạo của nước ta xem tham nhũng đang trở thành khó trị, cổ giảm lãi suất ngân hàng dưới 14% và lạm phát dưới 17%.

**Chê ngự Trung Quốc ở Biển Đông : Mỹ + Úc + 2**

Gần đây, trung tướng tổng cục chính trị Ngô Xuân Lịch của Việt Nam đã dẫn một phái đoàn bộ quốc phòng sang thăm Trung Quốc. Ông Lịch đã diện kiến với lãnh tụ sắp tới của Trung Quốc, phó thủ

tướng Tập Cận Bình, để trấn an lẫn nhau về nhiều bất đồng về chủ quyền trên Biển Đông. Hai ông nhắc lại Trung Quốc và Việt Nam vừa là láng giềng vừa là đồng chí vừa là anh em.

Trong khi đó, Mỹ và Úc dự kiến sẽ tổ chức nhiều buổi họp từ đây đến cuối năm 2012 sắp tới, đặc biệt là cuộc họp mặt hồi cuối tháng 9 vừa qua tại San Francisco thảo luận về những tranh chấp chủ quyền giữa các quốc gia Đông Nam Á. Hai cường quốc hàng hải này đang rất lo ngại một cuộc chạy đua vũ trang trên Biển Đông, đe dọa sự tự do di chuyển của các tàu thuyền. Mỹ và Úc cũng rất quan ngại về những hành vi uy hiếp các quốc gia nhỏ trong vùng Đông Nam Á của tàu thuyền quân sự các Trung Quốc. Mỹ và Úc yêu cầu các nước liên hệ tôn trọng pháp luật quốc tế. Điều này đã được phản ánh qua Bản tuyên bố chung.

Bản tuyên bố chung nhấn mạnh việc tăng cường quan hệ liên đới giữa Mỹ, Úc và Nhật Bản trong giai đoạn sắp tới và gián tiếp cảnh báo chế ngự các thế lực (dù không nêu tên nhưng ai cũng biết đó lực lượng Trung Quốc) đang bành trướng quyền lực trên Biển Đông.

Bản tuyên bố này cũng nhắc tới những hành vi phá hoại và công kích trên mạng ảo các Trung Quốc nhằm vào chính phủ Mỹ Úc và các công ty tư nhân của hai nước và cảnh báo xem đây là đối tượng cần đề phòng và sẽ phản công theo hiệp ước ANZUS (Úc, Tân Tây Lan và Hoa Kỳ) để bảo vệ an toàn tự do thông tin trên mạng Internet.

Về vấn đề biển Đông Nam Á, Tuyên bố chung Mỹ-Úc chủ trương : cả hai nước đều xem là lợi ích quốc gia trong việc tự do hàng hải trên Biển Đông.

Về vấn đề chủ quyền, hai bên tuy giữ quan điểm trung lập không mang một lập trường riêng rẽ nào nhưng đòi hỏi Trung Quốc nên tự chế những hành vi đe dọa các nước khác. Ngoài ra hai bên còn nhấn mạnh sự ổn định của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương và sự liên đới giữa ba nước Mỹ Nhật Úc có tầm quan trọng hàng đầu trong việc duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

Bản Tuyên bố chung sau cuộc họp báo giữa bốn bộ trưởng ngoại giao và quốc phòng của hai nước Mỹ và Úc, cho biết : chúng tôi xem việc tấn công bằng tin tức xuyên tạc trên mạng Internet là một cuộc tấn công ảo (cyber attack), giống như một cuộc tấn công khủng bố, đây là một cuộc chiến tranh đặc biệt xuất hiện cùng một lúc trên nhiều chiến trường. Bản tuyên bố không nêu đích danh Trung Quốc nhưng ai cũng hiểu đó là Trung Quốc, Bắc Triều Tiên và Wikileaks.

Bộ ngoại giao, bộ quốc phòng và FBI của Mỹ từng là đối tượng tấn công của tin tặc trên mạng Internet. Các tàu thăm dò hải dương Impeccable và chiến hạm John McCain của Mỹ cũng từng bị tàu ngầm của Trung Quốc quấy rầy trên Biển Đông khiến bà bộ trưởng Mỹ, Hillary Clinton, phải tuyên bố : Mỹ xem Biển Đông Nam Á là khu vực lợi ích quốc gia của Mỹ. Hoa Kỳ ủng hộ tự do hàng hải.

Còn Úc, từng là đối tượng để các công ty khai thác tài nguyên của Trung Quốc nhắm vào như việc định thu mua công ty tài nguyên sắt thép và nhiên liệu, sẽ không để tàu thuyền Trung Quốc tiếp tục đe dọa sự tự do đi lại và uy hiếp các quốc gia nhỏ bé hơn trên biển Đông Nam Á.

Nhưng có lẽ các tuyên bố chung và sự liên kết giữa Ấn Độ và Việt Nam nhắm vào việc Trung Quốc định vào giữa tháng 12-2011 đem hạm đội gồm hàng không mẫu hạm Thị Lang đến vùng biển đảo Vành Khăn (Trường Sa), nơi Philippines xác nhận chủ quyền sắp tới. Biển Đông sắp dậy sóng vì có sự tham gia của nhiều cường quốc hàng hải lớn trên thế giới.

Nguyễn Minh (Tokyo)





Độc báo nước ngoài

## Hãy chấm dứt ve vãn những tên độc tài trên quê tôi

Mikhail Khodorkovsky  
Sơn Dương dịch



*Từ trong tù, nhà tù phú một thời từng là người giàu nhất nước Nga, viết về chính sách nhân nhượng vì dầu hòa của Hoa Kỳ.*

Chính quyền Obama có vẻ khá mãn nguyện vì sự thành công trong việc "phục hoạt" các quan hệ Mỹ-Nga. Và đúng thế, giồng máy tuyên truyền đại chúng chống Mỹ ở Nga đã thực sự giảm cường độ, tương tự như cuộc đối thoại giận dữ của Điện Cẩm Linh về phòng thủ Âu châu bằng kế hoạch chống hòa tiến của Mỹ. Cả hai nước đã tìm được lập trường ngoại giao chung về Libya và Iran, và NATO tiếp tục sử dụng không phận của Nga để tiếp liệu cho binh sĩ của họ ở Afghanistan. Cuối cùng không kém quan trọng là sự hoán đổi cổ phiếu trị giá 3,5 tỷ USD vào tháng Tám giữa [đại công ty dầu hòa của Mỹ] Exxon và [công ty dầu hòa quốc doanh lớn nhất của Nga] Rosneft, dưới nhân quan của Nhà Trắng là một thứ quà tặng đắt giá từ nước Nga với lòng quý mến gửi đến cho nước Mỹ.

Điều đáng buồn là giá trả cho sự xấp lại gần nhau tí nữa đã đắt một cách quá quắt. Sự cải thiện chính trị và kinh tế đã được Hoa Kỳ mua bằng giá lạnh lẽo bỏ rơi các quyền về con người và các giá trị về dân chủ của nước này.

Nếu Hoa Kỳ còn có thể được gọi là lãnh đạo thế giới ngày hôm nay thì sự lãnh đạo ấy phải nói trước nhất và trên hết là về mặt tinh thần. Hàng triệu con người khắp thế giới vẫn nhìn về Hoa Kỳ như ngọn hải đăng của tự do. Có phần lớn sức mạnh kinh tế của Hoa Kỳ từng thiết sự lãnh đạo tinh thần ấy. Người ta tin tưởng vào đồng đô la Mỹ bởi vì người ta tin tưởng vào mô thức kinh tế Hoa Kỳ. Nhưng đồng thời người ta cũng tin tưởng vào các giá trị mà Hoa Kỳ đã khởi xướng từ bên trong quốc gia và đang xiển dương ra ngoài chính trường quốc tế : cạnh tranh chính trị, tự do bầu cử, một giới truyền thông độc lập và một nền tư pháp độc lập.

Lẽ dĩ nhiên, tổng thống Obama phải đối đầu với những thực tại khó khăn - mà cái khó khăn nhất là sự phát triển kinh tế toàn cầu đã gia tăng sự cạnh tranh giành nguyên liệu, đặc biệt là các nguyên liệu tạo năng lượng. Và cũng rõ ràng khi xảy ra các cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới có sự cám dỗ mãnh liệt về ý đồ nên làm bạn với các quốc gia có nhiều nguyên liệu như thế nào, bất kể các chế độ ấy ghê tởm đến bao nhiêu, hơn là chiến đấu chống lại chúng hoặc ra mặt thù địch với chúng.

Nhưng sự thiệt hại về tinh thần qua cách nhân nhượng như thế nhiều hơn gấp bội các lợi lộc ngắn hạn chúng mang lại. Bằng cách bỏ rơi các giá trị nền tảng để làm bạn với những tên độc tài, Hoa Kỳ có nguy cơ đánh mất tài sản tinh thần - một thứ tài sản chắc chắn không phải là vô hạn định. Nếu Hoa Kỳ thất bại trong việc bảo vệ các giá trị của chính nền dân chủ của nó, niềm tin vào Giác Mơ Hoa Kỳ - theo đó mọi người được quyền có cơ hội bình đẳng, có tiếng nói ngang nhau và có sự xét xử công bằng - sẽ

sụp đổ. Cũng quan trọng như thế, niềm tin vào sự kiện cho rằng dân chủ là hệ thống chính quyền hữu hiệu và thành công nhất trên thế giới, cũng sụp đổ theo.

Có một phương cách khác. Hãy hoàn trả các lý tưởng về vị trí trung tâm và xứng đáng của nó trong các sinh hoạt chính trị và đương đầu với các khó khăn kinh tế bằng phương cách mà những con người thông minh và đáng kính trọng đã quyết định nhiều lần trong quá khứ - bằng sức mạnh của trí tuệ.

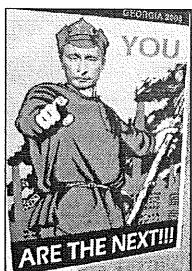
Xin đưa một thí dụ đơn giản và cụ thể, nếu Hoa Kỳ chi dụng nhiều vào việc tiết kiệm năng lượng và tìm kiếm các năng lượng thay thế, như nước Do Thái hoặc nước Đức đã làm, thì sự lệ thuộc của họ vào dầu hòa ngoại nhập đã trở thành chuyện cổ tích rồi. Chính trị gia có vẻ tránh né các thể loại chính sách có tầm nhìn xa rộng bởi vì họ có thể bị thất cử. Nhưng có bất cứ sự nghi ngờ nào về việc Hoa Kỳ sẽ không phải là kẻ chiến thắng trên đường dài về mặt tự túc năng lượng không ?

Được như thế không phải chỉ tốt chuyện cho Hoa Kỳ mà thôi. Các chế độ như, thí dụ, nước Nga, phải thực lòng thực hiện các vấn đề cải cách chính trị và kinh tế nghiêm chỉnh, thay vì bằng đầu môi chót lưỡi nghe cho bùi tai nhưng cuối cùng chỉ là những câu nói trống không.

Thời điểm phải lấy những quyết định quan trọng đang tới gần : liệu nước Mỹ có thực lực về tinh thần hay chỉ là bánh vẽ thực dụng ? Đây là một quyết định sinh tử. Một nước Hoa Kỳ thôi bảo vệ các quyền của con người trên khắp thế giới không những chỉ sai trái mà còn nguy hiểm. Có thể nói điều này cũng nguy hiểm như tiếp tục để lệ thuộc vào năng lượng ngoại nhập.

Sức mạnh kinh tế của Hoa Kỳ tùy thuộc vào sự lãnh đạo về mặt tinh thần của nó : mất cái này là mất luôn cái kia. Nếu sự kiện này tiếp tục diễn ra thì Hoa Kỳ, chứ không phải nước Nga, sẽ trở thành nước chiến bại thật sự trong cuộc Chiến Tranh Lạnh. Và tất cả chúng ta, những con người tiếp tục tin tưởng vào và chiến đấu cho các lý tưởng tự do sẽ thấy mình đang chiến đấu một cách đơn độc trong một trận chiến khó phân thắng bại.

*Mikhail Khodorkovsky, đã từng một thời được coi là Người Giàu Nhất Nước Nga, bị bắt vào năm 2003 khi phát biểu chống lại sự phát triển quyền lực của Vladimir Putin, lúc đó đang làm tổng thống. Ông bị đưa ra tòa và bị tuyên án chín năm tù ở về tội trốn thuế. Năm rồi ông bị xử lần thứ hai về một số tội trạng khác, mà ai cũng biết nguy tạo, và lãnh thêm án tù 14 năm nữa.*



# Nobel Hòa Bình 2011 và vận nạn của Liberia

Hoàng Vũ

Giải thưởng Nobel Hòa Bình năm 2011 vừa được công bố vào ngày thứ sáu 7-10-2011. Năm nạt giải thưởng này được trao chung cho ba phụ nữ : Ellen Johnson Sirleaf (người Liberia), Leymah Gbowee (người Liberia) và Tawakkul Karman (người Yemen).

Những phụ nữ này được vinh danh vì đã đấu tranh bằng phương pháp bất bạo động để bảo vệ sự an toàn của phụ nữ và sự bình đẳng nữ quyền trong việc kiến tạo hòa bình trên đất nước của họ.

**Tawakkul Karman** là phụ nữ trẻ tuổi nhất trong số ba người vừa được giải Nobel Hòa Bình. Bà là phụ nữ Arab đầu tiên, và cũng là công dân Yemen đầu tiên đoạt giải Nobel Hòa Bình.

Tawakkul Karman là nhà văn, nhà báo và là người tranh đấu đòi quyền lợi công dân. Sinh năm 1979, tốt nghiệp ngành Khoa Học Chính Trị tại Đại Học Sana'a University (Yemen), bà Tawakkul Karman là đồng sáng lập tổ chức "Women Journalists Without Chains-WJWC" (Những Nhà Báo Nữ Không Bị Xiềng Xích) vào năm 2005 lúc bà đang là cây bút của tờ báo *Al-Thawrah*.

"Women Journalists Without Chains" có tên gọi ban đầu là "Female Reporters Without Borders" (tổ chức Những Nữ Phóng Viên Không Biên Giới). Ngay sau khi thành lập, WJWC liên tục bị quấy nhiễu và đàn áp vì dám đứng tên xin phép phát hành tờ báo và đài phát thanh riêng. Chính bộ trưởng Bộ Thông Tin Yemen đã khước từ đơn xin này và WJWC đã phản kháng. Năm 2007, WJWC chính thức phát hành thông cáo báo chí tố cáo chính phủ Yemen đàn áp tự do ngôn luận. Năm 2009, WJWC tố cáo Bộ trưởng Bộ Thông Tin Yemen thiết lập các phiên tòa khủng bố tình thân và triệt hạ các phóng viên.

Bà Tawakkul Karman là người khởi động các cuộc "biểu tình ngồi" tại quảng trường Change Square, tại thành phố Sana'a, đây chính là điểm xuất phát phong trào xuống đường tuần hành hàng tuần kể từ năm 2007.

Cũng chính bà Tawakkul Karman là nhà báo khởi xướng việc phát hành tin tức qua mạng lưới điện thoại di động tại Yemen. Bà là gương mặt nổi bật trong cuộc nổi dậy Mùa Xuân Arab tại Yemen. Bài viết "*Yemen's Unfinished Revolution*" bằng tiếng Arab, được dịch sang Anh ngữ và được tờ *New York Times* đăng tải ngày 18-6-2011 đã gây tiếng vang lớn khi bà công kích đích danh Hoa Kỳ và Arab Saudi tiếp tục ủng hộ chế độ độc tài Saleh đã mục ruỗng tại Yemen.

Bà thường mang khăn choàng trùm đầu với nhiều màu sắc thay cho mạng che mặt truyền thống *niqab* (mạng che kín mặt màu đen chỉ chừa đôi mắt) của người phụ nữ Arab. Là mẹ của ba đứa con, bà được người Yemen gọi là "Bà Mẹ Cách Mạng", "Người Đàn Bà Thép".

**Leymah Gbowee** là giám đốc điều hành tổ chức "Women Peace and Security Network Africa" (Phong Trào Phụ Nữ Đấu Tranh cho Hòa Bình và An Ninh), trụ sở đặt tại thủ đô Accra nước Ghana. Bà cũng là sáng lập viên và cựu nhân viên điều hành của tổ chức "Women in Peacebuilding Program/West African Network for Peacebuilding" - WIPNET/WANEP (Phong Trào Phụ Nữ Đấu Tranh cho Hòa Bình/ Mạng Lưới Đấu Tranh cho Hòa Bình của Tây Phi).

Bà Leymah Roberta Gbowee, sinh năm 1972, là nhà đấu tranh ôn hòa khởi xướng các phong trào tranh đấu bất bạo động mang lại hòa bình và chấm dứt cuộc nội chiến ở Liberia.

Khởi đầu từ năm 2002, lúc đó bà Leymah Gbowee là nhân viên của tổ chức "Women of Liberia Mass Action for Peace", bà đã đẩy lên phong trào cầu nguyện và ca hát tại các phiên chợ mua bán cá của địa phương. Bà cũng tổ chức thành công các cuộc tuần hành cầu nguyện ôn hòa và bất bạo động chung cho phụ nữ Công Giáo và Hồi Giáo tại Monrovia, Liberia. Bà đã huy động được sức mạnh tiềm ẩn của người phụ nữ bằng các cuộc tuần hành trong yên lặng kết hợp với phương án đấu tranh đình công tình dục. Phong trào của bà lớn mạnh với sự tham gia của hàng vạn phụ nữ, mặc áo màu trắng biểu tượng của phong trào, và đã tạo được áp lực lên tổng thống Charles Taylor, buộc ông ta phải ngồi vào bàn đàm phán với lực lượng nổi dậy tại Ghana để tìm giải pháp cho hòa giải và dân chủ cho Liberia.

Chính bà Leymah Gbowee đã dẫn đầu phái đoàn phụ nữ Liberia đến Ghana tiếp sức và gây áp lực trong cuộc hòa đàm đó. Chính sự hiện diện của những mặc áo trắng, ngồi yên lặng bên ngoài Dinh Tổng Thống ở Accra (thủ đô Ghana), đã làm thay đổi cục diện chính trị hỗn loạn của Liberia. Họ là những người mang lại hòa bình và là tác nhân chấm dứt cuộc nội chiến đẫm máu kéo dài 14 năm (1989-2003). Họ cũng chính là những người góp phần xây dựng chiến thắng cho bà Ellen Johnson Sirleaf trong cuộc bầu cử tổng thống Liberia năm 2005. Ellen Johnson Sirleaf là nhân vật thứ ba đoạt giải Nobel Hòa Bình năm nay

## Ellen Johnson Sirleaf và vận nạn của Liberia

Có lẽ không có người phụ nữ Phi Châu nào vinh quang hơn bà Ellen Johnson Sirleaf : đắc cử tổng thống ngày 8-11-2005 và là nữ tổng thống đầu tiên của Liberia và của Phi Châu, nay đoạt giải thưởng Nobel Hòa Bình 2011.

Năm 2006, bà Ellen Johnson Sirleaf được tạp chí *Forbes* xếp hạng thứ 51 trong số những phụ nữ quyền lực trên thế giới. Năm 2010, bà được tạp chí *Time* xếp vào hạng mười nữ nhân vật lãnh đạo hàng đầu thế giới.

Sinh năm 1938 tại Monrovia, thủ đô Liberia, bà Ellen Johnson Sirleaf tốt nghiệp ngành kinh tế tài chính tại trường Cao đẳng Tây Phi (College of West Africa), bà Ellen Johnson Sirleaf lập gia đình và theo chồng sang Hoa Kỳ. Tại đây, bà tiếp tục theo học ngành tài chính kế toán tại trường Madison Business College, Wisconsin, sau đó lấy bằng cử nhân kinh tế tại Đại Học Colorado, thành phố Boulder. Năm 1971, bà Sirleaf tốt nghiệp tiến sĩ tại Đại Học Harvard và nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng trong ngành tài chính tại Mỹ.

Trở về Liberia, bà làm phụ tá bộ trưởng tài chính trong những năm 1972-1973 ; làm bộ trưởng tài chính từ 1979 đến 4-1980 dưới thời tổng thống William Tolbert. Sau cú đảo chánh tháng 4-1980, bà rời Liberia sang Washington DC tị nạn và làm việc cho World Bank trước khi đến Nairobi làm phó chủ tịch Citibank Phi Châu. Năm 1985, Ellen Johnson Sirleaf từ chức Citibank để tham gia tranh cử, sau đó bà làm việc cho Equator Bank, một chi nhánh của ngân hàng HSBC. Từ 1992 đến 1997, bà làm phụ tá quản trị, sau đó giữ chức giám đốc Chương Trình Phát Triển Phi Châu của Liên Hiệp Quốc. Năm 1997, bà từ chức để tham gia tranh cử tổng thống.

Sự nghiệp chính trị của bà Ellen Johnson Sirleaf cũng khá thăng trầm. Năm 1985, ngay sau khi từ chức ở Citibank, bà trở về Liberia làm phó trong liên danh tranh cử tổng thống của đảng Liberian Action Party, nhưng bà bị bắt và bị kết án 10 năm tù vì kêu gọi chống đối nhà độc tài Samuel Kanyon Doe. Dưới áp lực quốc tế, tổng thống Doe phải trả tự do cho bà Sirleaf, nhưng đảng National Democratic Party và Samuel Doe đã thắng trong các cuộc bầu cử năm 1985. Bà

lại bà Sirleaf đắc cử chức vụ thượng nghị sĩ nhưng từ chối tham gia chính quyền và tố cáo các cuộc bầu cử gian lận.

Một tháng sau cuộc bầu cử, ngày 12-11-1985, tướng Thomas Quiwonkpa đảo chánh lật đổ chính quyền Samuel Doe nhưng bất thành vì không được Hoa Kỳ ủng hộ. Ngày 13-11-1985 bà Sirleaf bị cầm tù, được trả tự do tháng 7-1986 bà thoát sang Hoa Kỳ tị nạn. Năm 1997, bà Sirleaf trở về Liberia làm ứng viên tổng thống cho đảng Unity Party tranh cử với Charles Taylor, mặc dù trước đó bà Sirleaf là người ủng hộ Charles Taylor trong cuộc nội chiến chống lại nhà độc tài Doe. Thất cử với 10% phiếu bầu, bà Sirleaf lại rời Liberia sang tị nạn tại Abidjan, Côte d'Ivoire.

Khi cuộc nội chiến Liberia chấm dứt, bà Sirleaf trở về Liberia và là ứng viên tổng thống cho đảng Unity Party trong cuộc bầu cử năm 2005. Vòng đầu cuộc tranh cử năm 2005, bà Sirleaf chỉ đạt 19,8% số phiếu, trong khi George Weah, một cầu thủ bóng đá, của đảng Congress for Democratic Change dẫn đầu với 28,3%. Sang vòng hai, bà Sirleaf thắng cử với 59,4% số phiếu, và George Weah chỉ đạt được 40,6% số phiếu. Bà Sirleaf tuyên thệ nhậm chức tổng thống thứ 24 của Liberia ngày 16-1-2006.

Bốn ngày trước cuộc bầu cử năm 2011 ở Liberia, bà Ellen Johnson Sirleaf được công bố là người đoạt giải Nobel Hòa Bình 2011. Trước đó, bà Ellen Johnson Sirleaf đã tuyên bố sẽ tái ứng cử tổng thống Liberia bấp chập những cáo buộc cho rằng bà đã thất hứa khi tuyên bố chỉ đảm chức vụ tổng thống một nhiệm kỳ trong cuộc vận động tranh cử tổng thống năm 2005.

Lãnh tụ đảng đối lập Winston Tubman, thuộc đảng Congress for Democratic Change, đã lên tiếng đã kích giải thưởng Nobel Hòa Bình 2011 trao cho bà Ellen Johnson Sirleaf là "không xứng đáng" và "gây nhiễu loạn chính trường đất nước chúng tôi".

Cũng nên biết tình trạng đất nước Liberia hiện nay rất là tồi tệ, nạn thất nghiệp lên đến 80%. Dân chúng Liberia đã rất thất vọng với chính quyền của bà Ellen Johnson Sirleaf vì quá tham nhũng. Ngay từ lúc lên cầm quyền và chuẩn bị cho chiến dịch tái tranh cử, bà tuyên bố chống tham nhũng một cách rất quyết liệt. Mặc dù cá nhân bà không bị mang tiếng tham nhũng nhưng chính quyền của bà thì quá bê bối, tham nhũng tràn lan. Dân chúng Liberia đã bất mãn với chính sách gia đình trị của bà Sirleaf. Bà đã bỏ nhiệm quá nhiều anh em họ hàng và thân bằng quyến thuộc vào chính quyền. Dân chúng Liberia cũng ca thán những bất công xã hội ngày càng gia tăng. Gần 90% dân chúng Liberia sống nghèo khổ với mức thu nhập không quá 1,25 USD/ngày.

Bối cảnh xã hội và tình trạng bi đát của Liberia đặt ra cho chúng ta nhiều câu hỏi cần suy nghĩ :

- *Tại sao Ủy Ban Nobel vẫn tưởng thưởng giải Nobel Hòa Bình 2011 cho bà Ellen Johnson Sirleaf, mặc dầu biết rõ tình trạng đất nước Liberia trong thời gian bà Sirleaf cầm quyền ?* Có lẽ câu trả lời cũng khá đơn giản, bà Ellen Johnson Sirleaf đã thành công trong bối cảnh kinh tế-chính trị bi đát của Liberia vì không thể làm gì hơn khi không được giúp đỡ và không có điều kiện.

- *Tại sao với khả năng và uy tín của mình, bà Ellen Johnson Sirleaf vẫn không thể nào loại trừ được nạn tham nhũng ?* Tham nhũng là một thứ văn hóa băng đảng, gần giống như băng đảng mafia. Với tính toàn cầu hóa và phương tiện kỹ thuật dồi dào, tham nhũng trở thành vật cản chướng ngại cho bất cứ nhà lãnh đạo "nhân sĩ" nào khi lên cầm quyền. Ellen Johnson Sirleaf là một nhân sĩ có uy tín và tài năng nhưng không có một tổ chức chính trị đủ mạnh để chống lại tổ chức của những băng đảng tham nhũng, do đó đã thất bại trong việc bài trừ tham nhũng. Muốn chống tham nhũng phải có lực lượng và một tổ chức chính trị mạnh.

- *Tại sao sau 5 năm cầm quyền bà Ellen Johnson Sirleaf vẫn không lập được một đảng chính trị đủ mạnh để chống tham nhũng ?* Một chính đảng đúng nghĩa



chỉ có thể được hình thành sau một thời gian dài đấu tranh và rèn luyện kiên trì, không thể chỉ một sớm một chiều mà lớn mạnh được.

Nhìn lại sự nghiệp chính trị của bà Ellen Johnson Sirleaf, người ta thấy : năm 1985, bà tranh cử trong liên danh của đảng Liberian Action Party ; đến năm 1997 bà là người của đảng Unity Party, thất bại bà bỏ nước ra đi. Sau đó, trong cuộc tranh cử năm 2005, với uy tín và phong trào phụ nữ Liberia lớn mạnh, bà Sirleaf trở thành lá bài "át" của đảng Unity Party, nhưng không liên kết với đảng chính trị của bà. Hơn nữa không ai đủ uy tín để thành lập một chính đảng lãnh mạnh tại Liberia khi lên cầm quyền, vì lúc đó không thể nào biết ai là người thực lòng ai là kẻ a-dua và bọn nịnh thần. Cô tổng thống Ngô Đình Diệm và đảng Cần Lao Nhân Vị, cô tổng thống Nguyễn Văn Thiệu và đảng Dân Chủ là những bằng chứng cụ thể của sinh hoạt chính trị miền Nam trước kia. Có thể nói bất cứ nhà lãnh đạo nào khi lên cầm quyền mà không có trong tay một thực lực chính trị làm hậu thuẫn sẽ đều thất bại như trên.

- *Tại sao một người lương thiện và uy tín như bà Ellen Johnson Sirleaf lại có thể xây dựng một chính quyền "gia đình trị" ?* Đây là hệ quả đương nhiên của một nhà lãnh đạo khi lên cầm quyền không có một đảng chính trị làm hậu thuẫn. Khi nắm được chính quyền, lúc đó mới thực sự bối rối vì không biết tin dùng ai ngoại trừ anh em, bà con họ hàng thân thuộc. Đó là trường hợp của cô tổng thống Ngô Đình Diệm của miền Nam Việt Nam trước kia.

Liberia và bà tổng thống Ellen Johnson Sirleaf một lần nữa xác minh lập luận của Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên : đấu tranh chính trị phải có tổ chức. Đấu tranh chính trị kiểu nhân sĩ rất khó giành được chính quyền, mà nếu có một phép màu nào đó nắm được chính quyền thì cũng sẽ thất bại và gây thất vọng vì không biết tin dùng ai.

Hy vọng rằng Liberia - tên gọi của vùng đất tự do, nơi những nô lệ da đen vừa được giải phóng từ Mỹ trở về Phi Châu xây dựng một quốc gia tự do cuối thế kỷ 19 - sẽ có được một tổ chức chính trị xứng đáng để xây dựng xây một quốc gia hòa bình và phồn vinh.

Thề còn chúng ta, người Việt Nam, dân tộc Việt Nam ?

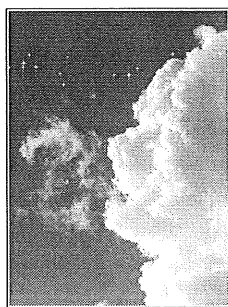
**Hoàng Vũ** (Hoa Kỳ)

Tài liệu tham khảo :

- Wikipedia
- Tawakkul Karman, Yemen's Unfinished Revolution, *New York Times*, ngày 18/06/2011
- Joshua E. Keating, The Men Who Would Be Queen, *Foreign Policy*, ngày 19/08/2011
- Tamasin Ford, Ellen Johnson Sirleaf faces a tough presidential election in Liberia, *The Guardian*, ngày 09/10/2011
- Jonathan Paye-Layleh, Ellen Johnson Sirleaf- Nobel Winning Liberia President- Faces Competition In Upcoming Elections, *Huffington Post*, ngày 09/10/2011
- Scott Stearns, Corruption Crackdown Dominates Liberian Presidential Campaign, *VOA Africa*, ngày 03/08/2011
- Tewroh-Wehtoe Sungbeh, The president's men, women and nepotism, *The Liberian Dialogue*, ngày 02/02/2006
- Tim hiểu Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên, *Thông Luận*

# Dị đoan

Khi bạn thong dong dạo chơi trên cánh đồng với người yêu của mình, bạn hít thở không khí đồng áng tươi mát. Dưới bầu trời xanh biếc, bạn thích thú lẫn mình trên cỏ và ngắm nhìn những áng mây bay thay hình đổi dạng. Bạn nhìn thấy đủ thứ hình dáng trong đám mây và bạn đang vô tình thực hiện ảo quan (apophenia) mà bạn không biết. Bởi vì một đám mây, nó muôn hình vạn trạng, nó không giống cái gì cả. Bạn muốn cho đám mây bất cứ hình thù nào bạn muốn và nó chẳng có bất kỳ một ý nghĩa nào ngoài trí tưởng tượng của bạn.



đó không tài nào biết đó là ốc đảo ảo hay ốc đảo thật.

Một phương cách hữu hiệu để ngăn chặn sức công phá của ảo quan là thay đổi cách nhìn. Chẳng hạn khi bạn nhìn thấy áng mây có hình cái đe thì nghĩ thể nào cũng có hình cái búa như đã từng thấy trên những lá cờ của các đảng cộng sản. Nhưng sau đó bạn lại nghĩ áng mây này có hình cái đồng hồ cát, cái eo của một phụ nữ hay là ly bia Carlsberg, bạn sẽ không đi tìm cái búa bên cạnh để hoàn tất bức họa đe - búa nữa.

Ốc con người luôn luôn làm việc để phân loại những thông tin mà nó nhận được qua ngũ giác. Nhưng chuyện xảy gì ra khi óc không nhận được thông tin nữa hoặc nhận những thông tin chẳng có ý nghĩa gì cả? Ốc con người có khả năng phi thường là tạo nên hình ảnh với những thông tin đã có sẵn. Khi nhắm mắt, chúng ta chỉ thấy một màu đen, hoặc những hình thù kỳ dị, những đốm trắng, hoặc không thể nào không thấy gì cả. Ảo quan chính là hiện tượng liên quan đến sự vận hành của não bộ, nó cố gắng tạo ý nghĩa cho một hình ảnh.

Hiện tượng cổ chấp trong sai lầm cũng gián tiếp dẫn đến dị đoan. Đây là một loại suy luận đi tìm những dữ kiện xác minh quan điểm của mình để cổ phản bác thực tế hiển hiện.

Ví dụ, bạn bị tai nạn vào một ngày Thứ Sáu 13 và tỉnh dậy trên giường bệnh viện trong phòng cấp cứu phẫu thuật. Bạn ôn lại tất cả những ngày Thứ Sáu 13 trong cuộc đời và thấy rằng tai nạn này không phải là tai nạn đầu tiên vào ngày Thứ Sáu 13 trong đời mình. Từ những suy luận đó, bạn tin chắc ngày thứ Sáu 13 là ngày sui sẻo.

Chiêm tinh, bói toán, nói chung tất cả những dị đoan phần lớn đều dựa trên hiện tượng ảo quan. Nếu bạn gặp một tai nạn vào ngày Thứ Sáu 13 và kết luận rằng tất cả những ngày Thứ Sáu 13 là ngày mang họa hay ngày sui, đó là bạn đã dùng ảo quan để suy luận. Vì sự kiện "Thứ Sáu 13 tai họa" trên thực tế không có.



Để đánh đổ hiện tượng cổ chấp trong sự sai lầm, bạn chỉ cần lý luận ngược lại. Khi quyết đoán "Thứ Sáu 13 là ngày sui sẻo", để chứng minh điều này là đúng, bạn sẽ kết luận tất cả những ngày Thứ Sáu 13 là sui sẻo. Công việc này không dễ dàng tí nào cả (nhất là với những ngày Thứ Sáu 13 trong tương lai). Vì vậy để chứng minh rằng quyết đoán này sai, bạn chỉ cần tìm một ngày Thứ Sáu 13 không có tai nạn là đủ rồi.

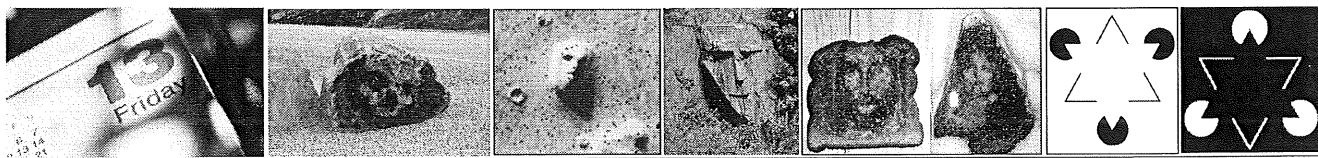
Có nhiều người Việt tránh đi xa vào những ngày mùng 5, 14, 23. Nhưng hỏi tại sao họ tránh thì không ai giải thích được. Đây là một loại ảo quan phát sinh từ một tập quán lâu đời từ thời phong kiến còn sót lại. Theo Kinh Dịch, số 5 là số trung cung, tượng trưng cho đất và màu sắc của trung cung là vàng. Vì vậy chỉ có vua, với tư cách là con trời, mới có quyền dùng con số này và màu vàng. Từ đó tất cả những gì liên quan đến con số 5 và màu vàng chỉ dành riêng cho vua, thường dân không được đụng tới. Từ đó những ngày liên quan đến số 5, 14 (1+4=5) và 23 (2+3=5) là những ngày vía lớn của vua, chỉ có vua mới có tư cách xuất hành vào những ngày này, thần dân không được phép. Lâu dần thành tập quán, người ta cứ tránh những ngày này và trở thành dị đoan.

Một cách tổng quát, khi đứng trước một xác quyết nhưng nghi ngờ giá trị thật của nó, chúng ta không nên đi tìm những ví dụ xác nhận xác quyết này mà phải tìm những ví dụ chứng minh là nó không xảy ra như vậy. Chính vì vậy mà phương pháp thực nghiệm khoa học ngăn cấm việc xây dựng mẫu mực cứng nhắc và buộc phải tìm kiếm những dữ kiện chứng minh sự kiện này sai. Đó là nguyên tắc phản biện trong thí nghiệm khoa học.

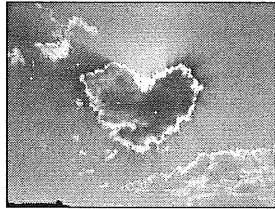
Nhưng làm thế nào để biết một hiện tượng là ảo quan? Ảo quan là một ảo giác và nạn nhân không thể phân biệt nó với thực tế. Ví dụ, một người đang khát nước trong sa mạc nhìn đâu cũng thấy nước ảo trong những ốc đảo và sau khi nhìn thấy chừng năm chục ốc đảo nước ảo, đến cái thứ năm mươi một, người

Trở lại những vấn đề thị giác, có ba danh từ cần ghi nhớ:  
- **Ảnh nhái** (simulacre) là nhận thức của trí óc qua con mắt (hình vẽ, ảnh chụp...) để thấy sự hao hao giống với hình ảnh nguyên bản. Có thể nói những bức tranh hí họa nhân vật là một ảnh nhái.

- **Ngụy ảnh** (pareidolie) là một loại ảo giác, hoặc cách hấp thụ sai lạc một hình ảnh có nét mơ hồ nhưng não bộ cho là chính xác và rõ rệt. Theo Schick và Vaughn, tác giả "How to think about weird things : critical thinking for a New Age", xuất bản năm 1998, khi nhìn một dấu vết, hay một hình vật có hình dáng kỳ dị, bộ óc chúng ta có thể sáng chế ra đủ loại hình hài



và quá khứ của người đó. Ông Schick là giáo sư tiến sĩ triết lý tại Đại học Mulhenberg College và đại học Brown University ; ông Vaughn là chủ nhiệm tập san *Scientific Review of Alternative Medecine*.



Paraeidolie xuất phát từ gốc Hy Lạp "para", có nghĩa là hư hỏng, sai trái, và "eidolon" - "eidon" có nghĩa là bề ngoài, hình dáng. Trong những trường hợp thông thường, nguy ảnh có thể giải thích về mặt tâm lý những hiện tượng ảo ảnh do giác quan con người tạo nên. Ví dụ, nó giải thích hiện tượng đĩa bay hoặc những vật thể bay không định dạng (UFO- OVNI), cũng như nghe thấy những câu nói rùng rợn trên băng nhựa ghi âm cho chạy ngược. Nguy ảnh cũng có thể giải thích sự xuất hiện của người đười ươi Yéti (Bigfoot) trên dãy Himalaya, con khủng long trong hồ Loch Ness ở Tô Cách Lan, hoặc là những con ma trên bức tường ở Anh. Nó cũng giải thích những sự xuất hiện những hình tượng của những nhân vật tôn giáo, hay hình mặt người xuất hiện trên hành tinh Sao Hỏa (Mars).

Trong môi trường y khoa, có nhiều bác sĩ tâm lý học khuyến khích dùng nguy quan để tìm hiểu bệnh nhân. Ví dụ nổi bật nhất là trắc nghiệm Rorschach với những vết mực cân đối trên giấy.

- Ảo quan : Ông Klaus Conrad đã phát minh danh từ này để chỉ định sự kiện một bệnh nhân nhìn thấy những mối liên hệ của những sự việc không liên quan gì với nhau. Nhưng sau này hiện tượng ảo quan được xem như là một hiện tượng thông thường có thể xảy đến cho bất cứ ai. Một ví dụ ảo quan là khi bạn đang tắm dưới vòi hoa sen, bạn nghe tiếng điện thoại reo. Âm thanh "trắng" do tiếng nước chảy phát ra có rất nhiều tầng số và tai của chúng ta lựa chọn một vài tầng số để cấu tạo thành âm thanh điện thoại reo.

Não bộ của con người có khả năng đi vào những đường nét thiếu sót khi chúng ta nhìn một hình ảnh không rõ nét.

Khi nhìn hình ảnh dưới đây, bạn có cảm tưởng thấy một hình tam giác trắng đè lên ba đĩa đen nhỏ và một tam giác màu đen. Tam giác trắng chỉ hiện lên sau vài giây, mà lại có vẻ trắng hơn nền trắng. Đây là một ví dụ về "đường nét chủ quan" (contour subjectif), một loại ảo ảnh thị giác do ông Gaetano Kanizsa ở Đại Học Trieste (Ý) phát họa.

Có nhiều giải thích cho sự kiện này, nhưng tựu chung chúng ta hiểu hiện tượng thị giác phức tạp hơn là một hình ảnh đơn giản hiện ra trong võng mô. Não bộ con người luôn phân tích những dữ kiện thu thập qua con mắt để cung cấp cho chúng ta toàn bộ khung cảnh quanh ta. Thị giác là một hiện tượng sinh động đôi khi đánh lừa chúng ta.

**Nguyễn Gia Thường (Bruxelles)**



Thời sự quốc tế :

## Các nước đang phát triển thi nhau từ chối đầu tư từ Trung Quốc

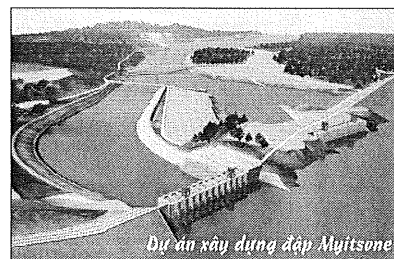
Cuối tháng 9-2011, tổng thống Thein Sein của Miến Điện (Myanmar) tuyên bố ngừng xây đập Myitsone trong chương trình hợp tác xây dựng nhà máy thủy điện lớn nhất nước với Trung Quốc ở vùng cực bắc tỉnh Kachin. Điều này đã khiến Bắc Kinh bất bình và yêu cầu tổng thống Miến Điện tôn trọng những hiệp ước đã ký kết.

Trong dự án này, tập đoàn Vân Đầu (đầu tư Vân Nam), sẽ bỏ ra khoảng 3,6 tỷ USD để xây dựng đập nước và hệ thống hạ tầng từ biên giới Trung Quốc đến tỉnh Kachin. Bù lại, Miến Điện sẽ dành cho doanh nhân Trung Quốc mọi để dãi để khai thác tài nguyên lâm sản và khoáng sản trong tỉnh Kachin. Thêm vào đó, Trung Quốc được quyền xây dựng một ống dẫn dầu dài hơn 2000 km từ vịnh Bengal đến tỉnh Vân Nam. Công nhân Trung Quốc đã gần như tràn ngập vào tỉnh Kachin xây nhà lập chợ, bắt chập sự bất mãn của người Shan bản địa. Những thỏa thuận này đã được ký kết dưới thời chính quyền quân phiệt của tướng Than Shwe.

Ngay sau khi lên cầm quyền, tổng thống Thein Sein ra lệnh đình chỉ những hợp đồng đã ký với doanh nhân Trung Quốc. Ông cho rằng công trình xây dựng đập Myitsone gây thiệt hại cho môi trường và đời sống của các sắc tộc bản địa (Kachin và Shan), đặc biệt là làm cạn kiệt nguồn nước sông Irrawaddy khiến vùng hạ lưu bị nhiễm mặn. Tổng thống Thein Sein cũng tố cáo doanh nhân Trung Quốc áp dụng thủ thuật hối lộ hủ hóa các cấp chính quyền địa phương để thu về những hợp đồng bất lợi cho nhân dân Miến Điện. Dự luận Miến Điện cho biết sau khi hội kiến và trả tự do cho bà Aung San Suu Ky, tổng thống Thein Sein đã thay đổi hẳn thái độ đối với Trung Quốc.

Vân Đầu hiện nay là tổ hợp làm ăn bẽ bối có nợ khó đòi cao nhất nước (tương đương với 60% ngân sách tỉnh Vân Nam). Cũng nên biết tổng số nợ khó đòi hiện nay của các chính quyền địa phương Trung Quốc lên đến 1330 tỷ USD, nếu cộng thêm số nợ khó đòi của các công ty quốc doanh địa phương hơn 500 triệu USD, tổng số nợ khó đòi, nghĩa là mất trắng, của Trung Quốc năm 2010 lên đến 1 830 tỷ USD, tương đương 30% GDP. Điều này cho thấy giới hạn của sức mạnh kinh tế của Trung Quốc. Hiện tượng này tiếp tục lây lan ra ngoài Trung Quốc.

Ngoài Miến Điện, các chính quyền Lào ở châu Á và Libya, Zambia, Nam Sudan ở châu Phi cũng đang đòi duyệt xét lại những hợp đồng do các chính quyền trước đã ký kết với Trung Quốc. Ngay sau khi chế độ độc tài Gadafi bị sụp đổ, dân chúng Libya mới khám phá ra những cấu kết giữa Qadafi và Trung Quốc như thế nào trong việc khai thác tài nguyên dầu mỏ. Chính quyền mới tại Sudan, phía đông lục địa châu Phi, cũng đang duyệt xét lại những hợp đồng đã ký với Trung Quốc và sự hiện đông đảo người Trung Quốc trên lãnh thổ của họ. Cuối tháng 9 vừa qua, Michael Sata, lãnh tụ đảng Mặt Trận Ái Quốc nổi tiếng chống Trung Quốc vừa lên làm tổng thống mới của Zambia, cho biết sẽ xét lại các hợp đồng khai thác tài nguyên



thiên nhiên đã ký với Trung Quốc trị giá hơn 2 tỷ USD. Ông nói giới đầu tư của Trung Quốc không hề chú ý đến đời sống của thường dân Zambia.

**Kiểm Hường (Kanagawa)**

Mạn đàm Hỏi - Đáp

## Cần học văn hóa xấu hổ

Một bạn đọc vừa đặt câu hỏi khá dài :

- Thưa ông, xa quê lâu ngày tôi mới có dịp về Việt Nam trong tháng 8 vừa qua. Tôi có người em ở quận 5 mời về ở. Vừa vào đến đầu ngõ đã thấy cái bảng rất to để hàng chữ "Khu Phố Văn Hóa", thể là yên tâm được ở nơi yên tĩnh mát mẻ. Nhưng mọi con đường vào đều có hàng quán mọc la liệt, xe taxi phải đậu giữa đường vì hai bên xe gắn máy xếp lớp, đường bị lấn quá nửa, nhếch nhác lắm. Mấy chú thợ sửa xe tha hồ rồ ga, nẹt pô.

Rồi hôm sau tôi phải khấn gó ra khách sạn ở vì cách đó 3 căn, nhà có đám ma, đêm trước tôi đã bị tra tấn bởi kèn trống nhạc sống, nhạc chèo om sòm đến quá 1 giờ đêm. Cả nhà chú em tôi đều lác đầu ngao ngán. Các cháu bé cũng không học hành, nghỉ ngơi gì được.

Chú em tôi than có đám ma để luôn 5-7 ngày, đợi mấy người con ở nước ngoài về. Thế là mỗi ông về "báo hiếu" luôn một đêm kèn trống vang trời, mời ban nhạc về hát xướng liên miên, chơi luôn cả "kèn bú dích" và nhạc Trịnh Công Sơn.

Hồi này nhạc Trịnh vắng ở phòng trà nhưng coi bộ còn ăn khách ở cả đám ma, chẳng hiểu có bị đòi tiền bản quyền không. Còn có cả ban xiếc làm trò để bà con xem "chùa", cho ra về... người nước ngoài về. Hầu hết nhà xung quanh đều điên đầu nhưng chẳng làm gì được, đành chịu trận. Chẳng ai buồn can thiệp.

Vài hôm sau, tôi đi thăm bà con, có dịp dạo một vòng quanh Sài Gòn, thấy "Phố Văn Hóa" mọc lên như nấm. Đường như tất cả các con hẻm, đường ngang ngõ tắt của thành phố này đều là phố văn hóa cả, phải không ông ? Văn hóa là gì ? Tôi nhớ khi xưa xóm này còn nghèo, còn có nhà tranh nhưng đường sá luôn sạch sẽ, khang trang. Bây giờ nhà lầu, nhà ngói bê tông, đường sá rộng rãi hơn, vậy mà lại bề bộn, ồn ào, nhếch nhác, chật hẹp hơn xưa.

Vài khu chung cư cũ xuống cấp trầm trọng, nhưng chẳng ma nào thèm ngó tới. Tình trạng đường sá nhà cửa bị lấn chiếm tới bờ, cứ như phố hoang, mạnh ai chiếm được cứ chiếm. Chiếm hết các đầu lô làm nhà riêng rồi chiếm tới hè phố, lấn chiếm luôn lòng đường, ôm luôn cột điện, lấn luôn trước cửa nhà người khác. Ông ở chung cư chắc biết nhiều hơn ?

Tình trạng "Phố Văn Hóa" kiểu này chắc chỉ ở Việt Nam mới có. Ông có thể giải thích cho chúng tôi biết tiêu chuẩn thế nào là được gọi là "Phố Văn Hóa" không ? Cảm ơn ông.

(Trần Trung - Cabramatta)

**Văn Quang trả lời :**

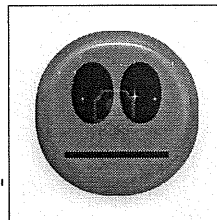
- Thưa bạn Trung, bạn đặt câu hỏi tôi mới nhớ là tôi cũng đang ở trong "Phố Văn Hóa", lâu nay tôi quên khuấy đi mất "niêm tự hào" này. Bạn hỏi đến tiêu chuẩn nào mới được gọi là "Phố Văn Hóa", tôi cũng tịt luôn. Mấy người dân cần gì biết đến cái tiêu chuẩn ấy. Các ông "trên Ủy Ban, trên Phường, Quận" muốn gọi là khu phố gì chẳng được. Gọi là "Phố Văn Minh Hiện Đại Nhất Thế Giới" cũng OK. Cứ nhìn khung cảnh trên đường là ông cũng có thể hiểu được văn hóa là gì rồi. Nhếch nhác, lấn chiếm, ồn ào mất trật tự, thiếu vệ sinh... là tiêu chuẩn bày ra đây rồi ông ạ. Ông hãy nghe một anh phóng viên diễn tả khu phố Văn Hóa còn hơn cả cái "Văn Hóa" ở nơi em ông ở nhé.



**Tệ nạn xã hội đồng hành cùng "văn hóa"**

Chỉ vì bệnh thành tích mà hàng loạt Khu Phố Văn Hóa (KPVH), Phường Văn Hóa (VH) "mọc" lên, trong khi chính ở những nơi đó, tệ nạn xã hội vẫn còn đầy rẫy.

Sau 15 năm phát động "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" tại thành phố Sài Gòn, ngày nay ra đường, mọi người dễ dàng bắt gặp những khẩu hiệu khá mỹ miều : "KPVH", "Phường VH", đến khẩu hiệu (hay khổ hiệu ?) : "Quyết tâm giữ vững Khu Phố Văn Hóa"... Để thấy nhất là tại nhiều KPVH, Phường VH vẫn diễn ra tình trạng xả rác, nước thải, các nhà buôn bán vẫn vô tư lấn chiếm lòng lề đường làm nơi buôn bán, đậu xe tràn lan...



### Trộm cướp, tệ nạn nhan nhản

Tại một số KPVH, người dân thật sự ngán ngẩm trước tình trạng cướp giật lộ liễu hành. Bà L., chủ quán cà phê trong con hẻm trên đường Thạch Lam (KPVH 5, P.Phú Thạnh, Q.Tân Phú), kể : "Tui đang ở trong quán, có hai thanh niên khoảng 15, 16 tuổi đi trên chiếc xe Nouvo kêu ly nước mang đi. Khi tui vừa mang nước ra, bắt ngờ hai thằng nhảy lên giật sợi dây chuyền vàng tui đeo ở cổ và phóng xe vọt mất". Bà L. Ngao ngán : "Trộm cắp đầy mà khu phố văn hóa cái nổi gì !".

Theo lời bà L. kể, hàng xóm của bà vừa bị trộm giật. Đó là nhà số 307/43 đường Thạch Lam, vừa bị trộm cạy cửa nhà lấy đi số tài sản gần 300 triệu đồng. Theo bà L. và một số người khác, vụ việc xảy ra đã gần hai tháng, dù đã trình báo đủ nơi nhưng đến nay vụ việc vẫn bất vô âm tín. Được biết, P. Phú Thạnh đang xây dựng để được xét công nhận là phường VH trong năm nay.

Khoảng 12 giờ ngày 2-8, vừa bước vào KPVH 6, P.1, Q.5, phóng viên tình cờ thấy một thanh niên đi xe gắn máy giật sợi dây chuyền vàng của chị Trần Ngọc Thu (ở Huyện Củ Chi), khi chị vừa đi vào hiệu thuốc số 6 Huỳnh Mẫn Đạt. Một số người dân địa phương cho biết, dù là KPVH nhưng tình trạng cướp giật ban ngày là chuyện bình thường...

Không chỉ có cướp giật, tình trạng gái mại dâm chèo kéo khách hoạt động ngày đêm vẫn ngang nhiên diễn ra tại một số KPVH. Hằng ngày, trên con đường Xô Viết Nghệ Tĩnh (từ cầu Thị Nghè đến Nguyễn Cửu Vân), người dân ở KPVH 1, P.17, Q.Bình Thạnh ngán ngẩm vì nạn mại dâm di động tại đây từ nhiều năm qua.

Bà T., một người dân KP1, cho biết : "Từ sáng tới tối, gái mại dâm chạy xe gắn máy đón khách rồi kéo khách vô mấy khách sạn gần đây mà chẳng thấy địa phương dẹp gì ráo !".

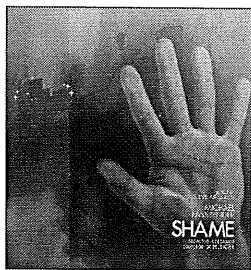
Đền KPVH 3 đường Nguyễn Thị Tần, P.2, Q.8, ngay bên trong tấm bảng "Quyết tâm giữ vững khu phố văn hóa..." là những dây chợ tự phát nằm hai bên đường, nhộn nhịp người mua, kẻ bán. Rác, nước thải của các hàng buôn bán thịt, cá, rau... cứ đổ thẳng ra đường, trông nhếch nhác. Càng đi sâu vào KP3, tình trạng lấn chiếm lòng lề đường làm nơi buôn bán càng nhiều hơn. Chị T., sống gần đó nhăn mặt : "Mấy ông trong ban điều hành KP biết hết nhưng vẫn làm ngơ vì sợ lớn chuyện, mất thành tích !".

Đây là thứ bệnh như có tính "di truyền" từ thành đến tỉnh. Chi khỏe cái vô bề ngoài hào nhoáng, bên trong... loạn xạ bản.

Thưa bạn Trung, nói về "Phố Văn Hóa"... phi văn hóa như thế tạm đủ rồi. Xin được đề cập đến một thứ "văn hóa" khác.

### Văn hóa xấu hổ là gì ?

"Xấu hổ" là tiếng người Bắc thường dùng, người miền Nam gọi là "mắc cỡ". Dùng từ nào cũng được, cả hai miền đều hiểu nhau. Lâu



nay có nhiều cụm từ thường thấy như văn hóa giao tiếp, văn hóa giao thông, văn hóa ứng xử, văn hóa từ chức... nhưng chưa có ai nói tới văn hóa xấu hổ. Mới đây, một quan đầu tỉnh, ông bí thư thành ủy Đà Nẵng đã "truyền đạt" cho các quan chức cấp dưới rằng: "cán bộ bây giờ phải biết tập xấu hổ". Nói thế có nghĩa là quan chức cấp dưới ông không

biết xấu hổ nên bắt đầu từ bây giờ phải "tập xấu hổ" cho quen.

Đây là lời "dạy dỗ" mới được nghe thấy lần đầu. Điều đó cũng có nghĩa là, đối với những quan chức, nhất là quan chức nắm chức vụ lãnh đạo, phải có lòng tự trọng, có tinh thần trách nhiệm, lời nói phải đi đôi với việc làm. Không thể nghĩ mình đã có chức, có quyền thì có hứa rồi không làm cũng chẳng sao, không để gì bị mất chức. Nhìn lại trong thực tế vẫn còn những người, dù có địa vị xã hội cao, có học thức nhưng không biết xấu hổ là gì. Thực tế là, tính tự trọng của những vị quan chức này còn "hơi bị thiếu"! Làm sai, không một lời xin lỗi lại còn nói là hoàn thành tốt nhiệm vụ!?

### Vài bằng chứng gần nhất

Gần đây nhất như vụ bác sĩ để quên gạc trong bụng bệnh nhân, khám đi khám lại vẫn không biết! Phải nhờ đến một bệnh viện tư tìm mới ra. Bệnh nhân chết hụt. Vụ Cục Điện Ảnh làm thất thoát 24 tỉ đồng mà các sếp lớn sếp nhỏ đều "vô tư" không hề hay biết rồi xin từ chức cả đám... Về mặt công trình xây dựng và thơ "phí văn hóa", có thể kể đến Khu Du lịch Đại Nam thuộc tỉnh Bình Dương. Đã có nhiều dư luận đả kích về cả hai mặt kiến trúc và văn học.

Kiến trúc sư Nguyễn Hữu Thái nhận định: "Thử hỏi có gì là văn hóa, nghệ thuật Việt khi nhà cửa toàn mái cong, rồng phượng cốp nhặt kiểu Trung Quốc. Chạm trổ cũng sao chép thô thiển họa tiết trang trí Trung Hoa, từ chiếc đèn đá, phù điêu cho đến vườn cảnh, hòn non bộ... Hình tượng binh lính có mặt nơi đây cũng không có gì gọi là Việt Nam, chỉ rất một sự cốp nhặt hình ảnh các phim cổ trang Trung Quốc". Còn nói về những bài thơ của ông "chủ tiệm" là Huỳnh Uy Dũng.

Thơ văn của ông ta đều được chạm trổ, sơn son thếp vàng, khắc lên các bức tường của một "công trình văn hóa" cho thiên hạ chiêm ngưỡng. Thạc sĩ Nguyễn Ngọc Bảo Trâm, giảng viên Khoa Văn học và Ngôn ngữ Trường đại học Khoa Học Xã Hội Nhân Văn TP Sài Gòn đã lên tiếng khi đọc những bài thơ, câu đối ở Đại Nam: "Tôi thấy Khu Du lịch Đại Nam chán lảm. Nó tầm thường và không có gì nổi bật, chỉ được mỗi cái to, nhưng rỗng tuếch. Mở câu đối, câu thơ được sơn son thếp vàng lộng lẫy in khắc trên các cột và bức tường thì gọi là thơ mà không phải là thơ, gieo vần, thanh điệu còn sai chứ đừng nói là nội dung. Không có ý nghĩa, không có giá trị. Còn tệ hơn những bài thơ con cóc". Còn nhiều điều để nói về cái khu du lịch "vĩ đại" này. Xin để dịp khác, tôi sẽ bàn luận cùng bạn đọc.

Rồi đến bóng đá lại vừa rộ lên thứ bóng đá "sạch" và bóng đá "bẩn" đang tùm lùm tà la. Các ông bầu đang "nổ súng" vào Liên Đoàn Bóng Đá Việt Nam (VFF), yêu cầu cải tổ và cũng cần phải học "văn hóa xấu hổ"...

Nhiều chuyện tày trời thành thói quen hứa "lèo": "chúng tôi sẽ kiểm tra và giải quyết thỏa đáng" hoặc "Chúng tôi sẽ rút kinh nghiệm", thể là phui tay, là xong chuyện. Chẳng ai biết xấu hổ là cái gì! Dân chỉ có nước chờ mòn con mắt.

Những chuyện như thế này còn nhiều lắm, viết bao nhiêu cũng không đủ.

### "Con ma nhà họ Hứa" mỗi lúc một nhiều

Những vị quan chức này cần nghiên cứu về "Văn hoá xấu hổ". Ở đây chỉ nói tới khía cạnh "xấu hổ", về lòng tự trọng. Có thể cấp dưới hay người dân không lên tiếng tố cáo những vị quan chức "không biết xấu hổ" nêu trên, vì ngại, vì sợ bị trả đũa... nhưng chắc chắn là họ không được mọi người tôn trọng. Làm sao mà tôn trọng được khi, một quan chức chưa giải quyết việc cho dân đã gợi ý "bò bì thư", gợi ý đi nhà hàng nào, thậm chí phải có kèm khoản này khoản nọ, kể cả khoản "tinh phí" mới chịu. Đã không tôn trọng người dân còn khinh thảm.

Ngoài xã hội hiện nay đang lan truyền câu nói là đạo này đã có nhiều người đổi họ thành họ "Hứa" để ám chỉ những vị chỉ giới hứa hẹn mà quên thực hiện lời hứa. Họ hàng của "con ma nhà họ Hứa" này mỗi lúc một nhiều hơn bằng đủ thủ đoạn khác nhau. Hãy xem một kiểu "gợi ý" trong tuần vừa qua, tuy nó nhỏ nhưng có liên quan mật thiết tới "văn hóa xấu hổ".

### Ghi chức danh cha trên thiệp mời cưới con

Suốt tuần qua, nhiều người dân TP Cần Thơ bàn tán về chuyện ông Nguyễn Hùng Dũng, phó ban thường trực Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng TP Cần Thơ, tổ chức đám cưới cho con trai, ngoài thiệp mời ghi cả chức danh của ông. Một viên chức nhận được thiệp mời bày tỏ, đám cưới con là để thân tộc, bạn bè hai họ đến chung vui, mang tính thân tình. Một chủ doanh nghiệp thì cho biết, không thân thiết với gia đình ông Dũng nhưng thấy dưới tên "cán bộ" có ghi chức danh quá to nên cả nể đi dự tiệc vào trưa thứ hai, 5-9.

Những người dự tiệc hôm ấy cho biết đám cưới được tổ chức tại nhà hàng Cửu Long nằm cạnh Thành ủy Cần Thơ. Có hơn trăm xe hơi đậu kín phía trước. Khách mời ngồi kín cả sảnh có sức chứa 90 bàn.

Ông Nguyễn Minh Thuyết, nguyên đại biểu Quốc hội nhận xét: "Tôi cảm thấy buồn cười vì việc làm này. Cưới xin ma chay là việc riêng, trên thiệp cưới của con chỉ để tên cô dâu, chú rể và tên bố mẹ của cặp đôi. Ghi chức vụ trên bao thiệp mời là chuyện không bình thường, thậm chí, nếu nặng lời thì có thể gọi là lố bịch.

Trong trường hợp ghi chức danh "nhạy cảm" như phó trưởng ban Chỉ đạo phòng chống tham nhũng thì người nhận được thiệp chắc chắn không tránh khỏi cảm giác bị áp lực. Vì đó là lời nhắc nhở khiến người nhận thiệp phải hiểu rằng việc đến dự không những là bắt buộc mà phong bì mừng cưới cũng phải tương đối khá".

### Mang bỏ từ nhà quê ra "làm cảnh" kiếm tiền mừng tuổi

Ông Thuyết còn nói: "Hiện tượng "thu hoạch" qua cưới hỏi, lễ tết phổ biến ở nước ta từ lâu. Một số cán bộ có chức có quyền "tranh thủ" thu lợi trong những dịp này. Tôi biết có cả trường hợp cán bộ có bồ, mẹ ở quê, cũng không thường xuyên quan tâm đến cụ, nhưng cứ gần Tết là đưa cụ ra ngôi ở nhà mình để người ta đến thăm, mừng tuổi...!!!".

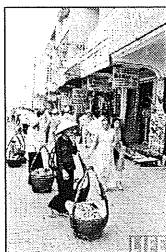
Đúng là các quan tham không biết đến xấu hổ thật. Cho nên "tập xấu hổ" nên phổ biến rộng rãi để "các ngành các cấp" ở khắp nơi được học tập, trước khi học tập chống tham nhũng, trước khi làm bản khai tài sản, trước khi tiếp xúc với người dân. Đây là một bài học cần thiết cho các "cán bộ" hơn bao giờ hết.

Văn Quang (Sài Gòn, 17-9-2011)



Một mình một chiếu

# Phân quyền



Thú thực là tôi chẳng hiểu gì về những tranh cãi giữa các vị trí thức cao siêu cả. Mà hình như các vị ấy cũng không cần tôi hiểu, họ chỉ thảo luận với nhau thôi. Một thí dụ là có nhiều vị kêu gọi "đấu tranh cho dân chủ và nhân quyền". Như vậy thì hai mục tiêu này chắc phải rất gần nhau. Một vị còn giải thích rằng dân chủ và nhân quyền chỉ là một. Cũng đồng ý đi, nhưng nhiều vị lại đòi hỏi phải có nhà nước pháp quyền. Vậy phải chăng nhân quyền và pháp quyền cũng là một, hay ít ra cũng rất gần nhau ?

Tôi được mở mắt ra nhờ một thằng bạn. Hắn vượt biên cùng với gia đình vài năm sau khi đất nước giải phóng. Đúng là bò của chạy lầy người, đặc biệt là bò lại một căn nhà khá rộng ngay giữa trung tâm Sài Gòn. Hắn rất có phúc vì chỉ đi có hai lần là thoát ; lần đầu tuy không thoát nhưng cũng chỉ bị công an trần lột và nhốt sơ sơ vài tháng để khảo của thôi chứ không đến nỗi nào, vì dẫu sao chuyên đi của hắn cũng do chính công an tổ chức. Từ đó hắn sợ tới già và chỉ dám mon men trở về thăm cố hương khi đầu đã hai thứ tóc. Một điều hắn không ngờ là căn nhà của hắn vẫn còn. Chị hắn đã nhanh tay hồi lộ các quan chức để sang tên cho bà. Căn nhà bây giờ trị giá vài triệu đô và bà chị sẵn sàng trả lại cho hắn. Hắn mừng hết lớn và nhờ bà chị tiến hành làm thủ tục bán nhà.

Ngay lúc đó mọi chuyện trở thành phức tạp. Sở nhà đất cho biết căn nhà không phù hợp với bản đồ vì cái sân nhỏ trước cửa nhà không còn nữa, thay vào đó căn nhà ngày nay đã được nở rộng ra một cách không hợp pháp. Họ đề nghị nên sửa lại bản đồ cho đúng với thực trạng và chỉ đòi một chi phí hữu nghị là mười cây. Hắn chấp nhận, tưởng như thế là xong, nhưng thực tế là vấn đề đã không những không xong mà còn phức tạp hơn nhiều, bởi vì hồ sơ ở sở nhà đất trở thành vô giá trị sau khi bị một bộ phận khác của sở nhà đất phát giác là bản đồ có cạo sửa. Như vậy là hắn, đúng hơn là bà chị hắn, mất luôn quyền sở hữu căn nhà. Hắn sợ toát mồ hôi. Tuy vậy, may cho hắn, các quan chức sẵn sàng thông cảm hoàn cảnh của hắn với điều kiện là hắn phải biết điều, và cái giá của sự biết điều là 50 cây, bởi vì lần này mức độ nghiêm trọng cao hơn nhiều. Thôi thì cũng chịu, đã trót phóng lao thì phải theo lao, và lại 50 cây tuy lớn nhưng cũng chẳng là bao so với trị giá căn nhà. Hắn nhờ bà chị ứng trước cho số vàng. Và lần này quả nhiên là xong, bà chị hắn là chủ nhân đích thực của căn nhà với kiến trúc hiện nay và có quyền bán nhà một cách rất hợp pháp.

Hắn chọn được người mua khá mau chóng vì mục đích của hắn là bán thật nhanh dù với giá vừa phải. Một trực trặc nhờ là công an khu vực nhận xét rằng chính hắn chứ không phải bà chị đứng ra giao dịch với người mua, có vẻ như hắn chứ không phải bà chị là chủ căn nhà và như thế việc sang tên cho bà chị trước đây là không có thực. Năm cây thôi, vì đó chỉ là một nhận xét. Vấn đề chỉ trở thành thực sự nghiêm trọng khi hắn, đúng hơn là

## MỤC LỤC

1. Thế giới đang đau đé	Thông Luận
2. Hòa giải xã hội với trí thức	Nguyễn Gia Kiểng
4. Hãy hưởng ứng !	Nguyễn Văn Huy
5. Kinh tế Việt Nam : cần đổi mới lần thứ hai !	Việt Hoàng
7. Chiến lược mới của các quốc gia liên hệ trên Biển Đông	Nguyễn Minh
9. Hãy chấm dứt ve vãn những tên độc tài trên quê tôi	Mikhail Khodorkovsky
10. Nobel Hòa Bình 2011 và vận nạn của Liberia	Hoàng Vũ
12. Dự đoán	Nguyễn Gia Thường
13. Các nước đang phát triển từ chối đầu tư từ Trung Quốc	Kiểm Hưng
14. Căn học văn hóa xấu hổ !	Văn Quang
16. Nhân quyền	Đáy

bà chị hắn, thực sự sang tên cho người mua. Công an cho biết họ có chứng cứ là hắn đã vượt biên cả tháng trước ngày ký giấy sang tên cho bà chị. Nói cách khác, bà chị đã làm giấy tờ giả và hồi lộ quan chức vào lúc đó. Việc sang tên căn nhà như vậy không những vô giá trị mà còn phạm pháp.

Theo pháp luật thì tài sản để lại của những người vượt biên bất hợp pháp đương nhiên thuộc quyền sở hữu nhà nước ; bà chị của hắn ngoài tội đưa hồi lộ và làm giấy sang tên giả còn thêm tội sử dụng trái phép tài sản của nhà nước trong hơn 30 năm qua. Bà có thể bị xử phạt tù và còn bị truy thu tiền thuê nhà. Hắn cũng được giải thích là chuyện hắn vượt biên tuy nhà nước đã tha thứ nhưng cũng vẫn là một tội chống nhà nước. Việc hắn chủ động bán căn nhà này cũng phải được điều tra xem nằm trong mục đích nào, hắn có tham gia một tổ chức phản động nào ở nước ngoài không, và nếu kết quả điều tra cho thấy hắn kinh tài cho một tổ chức khủng bố thì hình phạt có thể là tử hình. Trong khi chờ đợi kết quả điều tra, công an tạm giữ hộ chiếu của hắn. Lần này hắn không chỉ sợ mà còn kinh hoàng. Luật sư của hắn, sau một thời gian nghiên cứu hồ sơ, tuyên bố bỏ cuộc. Hai chị em chạy vạy khắp nơi và cầu xin Trời Phật cho tai qua nạn khỏi dù là phải bỏ của chạy lấy người một lần nữa.

Có cầu có thiêng, hắn được một người quen giới thiệu cho một vị cứu tinh, một ông tướng công an. Ông này quen biết lớn và giải quyết cho hắn tất cả mọi vấn đề. Hắn thung dung bán nhà và ra đi, chỉ phải chi nửa trị giá căn nhà, gần 2000 cây. Vị tướng công an cứu tinh giải thích :

- Việc gì cũng giải quyết được với điều kiện là nhờ đúng người. Ở nước ta quyền cao nhất không phải là ở pháp luật mà ở trong tay người cầm quyền. Giữa hai khuynh hướng pháp quyền và nhân quyền chúng ta chọn nhân quyền. Chế độ ta là một chế độ nhân quyền.

Đáy